

B

RA NGÀY CHỦ NHẬT

thiếu nhi

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159, Thiệu Trị (Phủ Nhượn) Saigon — Đ.T. 42.152

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi, Saigon — Điện thoại 20.548



22

TRẦN NGẬP BÀI VƠ BỒ ÍCH VỚI SỰ CỘNG TÁC
CỦA CÁC NHÀ VĂN NHÀ GIÁO TOÀN QUỐC

Hộp Thư

GỬI MỘT NGƯỜI BẠN KHÔNG KÝ TÊN

Đối với chúng tôi, hình thức thư nặc danh không có một giá trị đường dẫn xây dựng nào và chỉ mang ý nghĩa của một ác ý xuyên tạc, vu khống, mong đáp trả những công trình tốt đẹp. Thời gian rất sáng suốt, hãy biết kiên nhẫn chờ thời gian trả lời.

NHẬT TIẾN

TRẢ LỜI ĐỒ VUI CÓ THƯỜNG

Muốn sơn tấm kính đi một nửa diện tích mà phần trong suốt còn lại vẫn cao 1 m, ngang 1 m ta hãy nối 4 trung điểm của 4 cạnh hình vuông để được một hình vuông nội tiếp có diện tích bằng nửa diện tích tấm kính. Sơn kín hình vuông nội tiếp này thì phần kính trong suốt còn lại vẫn cao 1 m, ngang 1 m.

Sau đây là danh sách độc giả đoán trúng câu hỏi trên: Bùi duy Tân (Sàigòn) Trần Bình (Long Khánh) Võ văn Hiếu (Gia Định) Trần văn Thanh (Sàigòn) Nguyễn Đắc Bình (Sàigòn) Trần bạch Tuyết (Sàigòn) Hồ thị Thu Hương (Đà Nẵng) Nguyễn chí Thành (Cái Làng, Phong Dinh) Phùng anh Tuấn (Sàigòn) Trương trường Thuận (trường Văn Lang, không cho địa chỉ). Một độc giả ở Sàigòn (không cho địa chỉ). Tạ hồng Sang (Sagon) Nguyễn thanh Tâm (Vĩnh Long).

Mỗi độc giả đoán trúng sẽ được gửi tặng một số số báo Thiếu Nhi số 22. (Báo tặng gửi đi từ thứ năm trước bốn ngày báo ra chủ nhật).

NHẮN TIN CHUNG TẤT CẢ CÁC EM

1) Để tiện việc liên lạc, các em nhớ ghi địa chỉ rõ ràng ở trên mỗi bài giải đáp đồ vui có thưởng. Bài giải đáp các em nhớ viết trên một tờ giấy riêng, đừng viết thêm qua mục khác.

2) Qua những kỳ đồ vui trước tòa soạn vì không muốn các em phải cắt báo ra lấy phiếu dự thi sợ hư trang báo nhưng thiện ý ấy bị một số em làm sai lạc đi. Trong 2 kỳ đồ vừa qua, tòa soạn nhận được những phong bì ngoài ghi một địa chỉ, nhưng bên trong gửi

Nhà văn NGUYỄN VỸ đã vĩnh viễn ra đi, toàn thể Gia Đình Thiếu Nhi xin thành kính phân ưu cùng tang quyền và cầu chúc linh hồn người quá cố sớm tiêu điều miền cực lạc.

GIA ĐÌNH THIẾU NHI

từ 5 đến trên một chục bài giải với nhiều tên hiệu khác nhau. Đặc biệt một em ở Saigon gửi tới 20 bài giải với 20 tên hiệu khác nhau, khiến tòa soạn phải gửi 20 số báo biểu tới cùng một địa chỉ. Làm như vậy, tình thần đồ vui không còn nữa, và đã trở nên có tính cách thương mại. Vì lý do ấy kể từ số 23, muốn tham dự đồ vui xin các em vui lòng cắt dòng chữ **ĐỒ VUI CÓ THƯỜNG** in ở ngay cuối trang (phần cắt ra rất nhỏ, sẽ không ảnh hưởng gì tới trang báo) và gửi kèm theo một bài giải. Bài trả lời nào thiếu dòng chữ in dán kèm theo, sẽ coi như bất hợp lệ. Đây là một quyết định ngoài ý muốn của tòa soạn mong các em thông cảm.

Riêng số 22 này, các em khỏi cắt cắt phiếu tham dự. Tuy vậy tòa soạn cũng mong mỗi em đừng nên gửi nhiều bài giải đáp có nội dung y hệt nhau, vì mục đồ vui mở ra chỉ hoàn toàn có tính cách giải trí, xin các em đừng làm sai lạc đi.

3) Một số đồng các em đã viết thư về hỏi tòa soạn là sao đoán trúng mà trên mặt báo không thấy đăng tên (nhất là về câu đố CON TEM và CHỮ A). Trường hợp của các em tòa soạn xin trả lời là tuy các em đoán trúng, nhưng bài giải gửi về chậm trễ. Lúc tòa soạn đã khóa sổ, tổng kết để kịp cho xếp chữ lên khuôn mới nhận được bài giải nên không còn cách nào khác hơn là đành phải loại bỏ. Thời gian để xếp chữ trang bìa trong, đúc chì, in ra, vô bia, đóng, xén và giao nhà phát hành mất đúng một tuần lễ, nên từ lúc ra câu đố, đến lúc đăng câu trả lời cách nhau 2 tuần lễ, nhưng các em chỉ có một tuần để trả lời. Thời gian này không phải là hạn ché, ngay các em ở tỉnh xa thư vẫn về kịp. Điều cần là các

em nhớ trả lời ngay và gửi thư ngay sẽ không bao giờ bị chậm trễ.

4) Cũng có nhiều em viết thư về hỏi bài đăng trong các mục Bướm trong vườn, Muôn Hồng Nghìn Tia, Sưu tầm, tò mò, triền lãm nụ cười. v.v... và đòi tòa soạn cắt nghĩa lý do bị loại bỏ. Vì thì giờ eo hẹp, tòa soạn rất tiếc không thể trả lời riêng cho từng bài một được. Vậy đề các em khỏi mất công chờ đợi, các em ghi nhớ cứ sau 5 tuần bài đã gửi đi không thấy được chọn đăng, tức là đương nhiên bài đã bị loại bỏ hoặc vì kỹ thuật còn thiếu sót, hoặc vì nội dung không thích hợp với tôn chỉ của Thiếu Nhi. Mong các em vui lòng thông cảm và gửi cho tòa soạn những sáng tác khác.

5) Bài Thiếu Nhi dành cho số xuân tòa soạn đã xếp chữ xong và đang bắt đầu cho in. Hiện nay tòa soạn đang soạn bài cho số đầu xuân (ra vào ngày 5 tết). Các em có thể viết bài cho số báo đầu xuân này. Hạn gửi bài trễ nhất là ngày 20-1-1972.

6) Số xuân Thiếu Nhi gồm 2 số 25 và 26 in gộp lại 1 dày 64 trang, sẽ là một giai phẩm văn nghệ rất đặc sắc gồm sáng tác của nhiều nhà văn, nhà giáo như Lê Tất Điều, Nguyễn Thụy Long, Bùi Kim Định, Nguyễn Tài Năng, Tế Xuyên, Nguyễn hùng Trương, Nguyễn Xuân Hiếu, Trần Ngọc Kính, Trương Phú Thọ, Đặng Hoàng, Xuân Nguyễn, Nguyễn Khắc Đạt, Nhật Tiến, Đỗ Phương Khanh, Thi Ý.v.v... Bìa là một họa phẩm tuyệt đẹp của Vi Vi, mặt sau là một bức tranh cỡ 5 màu, Tiến sĩ Chuột vinh quý, bên trong có một phụ bản chúc Tết của Vương Nghiêm. Thiếu Nhi số Tết sẽ phát hành đúng ngày 15 tháng chạp âm lịch.

thiếu nhi

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu-Trí (Phủ Nhuận) Sài Gòn Điện Thoại 42.152

Cơ sở phát hành 62 Lê Lợi — Saigon Điện thoại 20.348

trong số này :

BÀI :	TRANG :
— Thư chủ nhiệm của Nguyễn Hùng Trương	1
— Thắc mắc của em Bách Khoa phụ trách	2
— Gà Tây, con vật đàn độn nhất của Đặng Hoàng	3
— Tuyệt của Trương Phú Thọ	4
— Hãy phá vỡ thành kiến sai lầm của Lê Mai Khanh	5
— Nhiệm vụ cảnh giới của thú vật của Đặng Hoàng	6
— Con quạ tinh khôn của Nguyễn Thư	7
— Đọc sách Mai Kim phụ trách	8
— Giải trí : Ô chữ, Đố vui, Tranh đố, Áo thuật, trò Chơi, thủ công	8
— Nguyễn văn Sâm của Tế Xuyên	12
— Triền Lâm Nụ Cười	14
— Tây hồ Hà Nội của Nguyễn Tài Năng	15
— Vườn Hồng Đỗ Phương Khanh và Chi Lan	16
— Bướm trong vườn	18
— Thầy đội cảnh sát của Văn Việt	19
— Âm nhạc từ đâu mà có của Nguyễn Thư	20
— Muôn hồng nghìn tía	21
— Tội sao cần phải lập tủ sách gia đình của Phạm Cao Tùng	22
— Bài luận hay nhất lớp	23
— Mạo hiểm xứ Phi Châu	24
— Cuộc thi sáng tác	26
— Cái khoái đọc sách của Chu Tử, Vũ ký	26
— Thư Tin của Bình Electronc	27
— Em học nhạc của P.Đ Huyền và Anh Tuyên	28
— Công Chúa Thủy Tiên của Quốc Bảo	29
— Đường lên núi Thiên Mã của Nhật Tiền	30
— Tiếng hú trên đỉnh Chà Hóc của Vũ Hạng	32

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Trong buổi họp mặt Văn Nghệ mừng Giáng sinh do tuần báo Thiếu Nhi và bán nguyệt san Ngàn Thông tổ chức tại thính đường trường Quốc Gia Âm Nhạc chiều chủ nhật 19-12-1971, nhân dịp lên nhận quà do ông già Noel trao tặng, hầu hết các em thiếu nhi đều bày tỏ ước vọng **MUỐN HỌC GIỎI**.

Quý hóa thay ý muốn trong đẹp của các em.

Nhưng làm cách nào để học được mau giỏi?... Không cứ lúc nào cũng vui đầu vào sách vở là học giỏi đâu.

Điều kiện cốt yếu để các em có thể theo đuổi công việc học đến kết quả là **sức khỏe**. Thân thể các em có khỏe mạnh thì tinh thần các em mới sáng suốt được. Các em nên giữ vệ sinh trong sự ăn uống như điều độ, đúng giờ và tránh những món ăn có hại cho sức khỏe.

Các em nên tập thể dục mỗi ngày, nhất là buổi sáng thức dậy trước khi đi học, độ mười lăm, hai mươi phút cũng tạm đủ. Các em cần tập thở để hít không khí trong sạch vào trong buồng phổi của các em, các em sẽ được khỏe mạnh. Các em cũng nên chơi vài môn thể thao như bơi lội, bóng bàn.

Các em cũng cần phải nghỉ ngơi. Các em phải nghỉ khi các em sắp thấy mệt và mỗi đêm các em ngủ ít nhất tám giờ, ngủ kém đi rất hại cho sức khỏe các em và luôn cho sự học của các em.

Muốn học cho có kết quả dễ dàng, các em nên tổ chức việc học của các em làm cách nào để các em tốn ít thì giờ, ít phí đến sức mà vẫn mau thuộc và nhớ lâu.

Trước tiên, các em nên có đầy đủ sách vở và học cụ cần thiết như tập vở, bút, mực, thước, kéo, tẩy, để có nơi, để mỗi khi cần đến khỏi phải tốn công chạy tìm hoặc mượn.

Ở trường, các em nên chú ý nghe lời giảng bài của thầy và nhớ ghi chép lại. Các em cũng cần chú ý khi nghe bạn các em trả bài, để có thể hiểu thêm được bài đã học, vì trả bài có thể nói là giảng bài lần thứ hai vậy. Khi vừa về đến nhà, các em nên xem lại ngay những đoạn các em đã ghi và chép lại sạch sẽ. Các em để lâu, các em sẽ quên mất. Một khi ở các lớp học, các em càng chú ý nghe lời thầy giảng bao nhiêu thì việc học các em ở nhà sẽ dễ dàng và nhẹ bớt rất nhiều.

Ở nhà, sách vở cũng như học cụ, các em nên để có ngăn nắp để, như trên đã nói, mỗi khi cần dùng khỏi phải tìm kiếm, mất thì giờ.

Các em nên lập một thời dụng biểu để phân phối hợp lý thì giờ, còn lại ở nhà để nghỉ ngơi, tắm rửa, ăn cơm, tập thể dục, xếp dọn sách vở, học bài, đi ngủ. Điều nên nhớ, bài ngày nào là các em nên học và làm ngay hôm đó.

Các em cũng nên luyện trí nhớ. Muốn nhớ mau và nhớ lâu, các em nên tập trung tư tưởng, chú ý mỗi khi học bài hay nghe giảng bài.

Chỗ học cũng rất quan trọng đối với việc học của các em. Các em nên chọn những nơi thoáng khí, tinh mịch và đầy đủ ánh sáng.

Về cách học bài, các em khỏi phải đọc đi đọc lại luôn một câu cho đến khi thuộc mà không cần chú ý đến nghĩa. Học như vậy không có ích lợi gì. Điều cần thiết là các em cần hiểu cho rõ ràng bài mình học, rồi sau đó đọc từ đoạn cho đến khi thuộc. Khi các em thuộc bài rồi, các em cũng cần nhắc lại những phần quan trọng trong bài.

Còn mỗi khi làm bài, các em nên suy nghĩ kỹ để hiểu rõ đầu bài rồi tìm ý, các em sắp đặt cho có thứ tự. Các em nên viết văn cho rõ ràng và tránh những lỗi về văn phạm, chính tả.

Các em hãy tập bền chí và làm việc cho có phương pháp, các em sẽ học giỏi.

Trong phạm vi bức thư, chúng tôi không thể nói dài dòng. Chúng tôi xin khuyên các em nên tìm đọc những sách giáo dục như quyển **muốn học giỏi** của Thiên Giang, **tôi tự học** của Nguyễn duy Cần, **luyện trí nhớ** của Hoàng xuân Việt hoặc những sách của Nguyễn hiền Lê như **Bí quyết thi đậu**, **Kim chỉ nam của học sinh**, **Tự học một nhu cầu thời đại**, **Tổ chức công việc theo khoa học**.

Các em thân mến,

Ngoài học văn mà các em muốn thu thập dễ dàng và mau lẹ, các em cũng nên trau dồi thêm về phần đức dục. Người ta thường nói: Học văn mà không lương tâm chỉ làm hủy hoại tâm hồn. Các em cố gắng trở nên người hữu dụng, giúp ích cho gia đình và những người xung quanh các em, như thế sự học giỏi của các em mới có ý nghĩa.

Thân mến

NGUYỄN HÙNG TRƯƠNG



HỎI: Cho cháu biết tại sao tác giả nhiều cuốn sách thường nói «hình thành» mà không nói «thành hình»? Chất Lưu huỳnh (Sulfure) tại sao còn gọi là chất có tính «thù hình».

ĐỖ-MANH-HOÀNG
(Nha Trang)

ĐÁP: Hình thành và thành hình hai động từ ấy khác nhau. Một dạng còn đang ở giai đoạn tiến triển (hình thành) và một dạng động tác đã hoàn tất (thành hình). Còn tính chất «thù hình» lại khác nữa. Thông thường một chất dẫn như sắt, chì, thiếc, đồng sau khi nóng chảy, ta để nguội nó sẽ đông đặc lại thành một khối duy nhất. Nhưng Lưu huỳnh khi đun chảy và để nguội nó không kết thành khối mà có khi kết tinh thành tinh thể (tám mặt hay lăng trụ), vô định hình (Lưu huỳnh mềm, đàn hồi như cao su rồi trở thành giòn). Đặc tính này của Lưu huỳnh gọi là tính chất «thù hình».

HỎI: Hình vẽ bằng mực tàu trên giấy ô vuông học trò nhà in có in thành sách được không? Tiền bản quyền một quyển truyện tranh dày 32 trang có bao nhiêu?

2) Bìa chú Vi-Vi vẽ bằng màu nước in offset được, vậy vẽ bằng sơn dầu có in như thế được không?

NGUYỄN-HỒNG-PHƯƠNG
Saigon

ĐÁP: Vẽ mực tàu trên giấy học trò có thể in được. Nhưng thường thì họa sĩ vẽ trên giấy trắng dày (croquis) hay giấy can (loại trong mờ mà các kiến trúc sư vẫn dùng để vẽ họa đồ). Tiền bản quyền một cuốn truyện tranh dày 32 trang, còn tùy theo giá trị nội dung và từng nhà xuất bản, nhưng thường thì cỡ 5.000đ (năm ngàn đồng) một cuốn.

2) Vẽ bằng sơn dầu cũng in offset được như bằng màu nước (aquarelle).

HỎI: Tại sao ở Bắc Cực hay Nam Cực nước biển lạnh quá nên đã đóng băng thì làm sao cá sống được?

LÝ-VĂN
(Phong Dinh)

ĐÁP: Không phải tất cả nước biển ở 2 địa cực đều đóng hết thành băng. Các em biết rằng nước 4 độ bách phân có tỷ trọng lớn nhất (đúng bằng 1) so với nước ở những nhiệt độ khác. Nên tại 2 địa cực, ở dưới sâu, nước không đóng thành băng, do đó cá có thể sống được.

HỎI: Năm 1971 tại sao người ta không gọi là thế kỷ 19 mà lại gọi là thế kỷ 20.

ĐÀO-ĐĂNG-BIỆM
(Đà Nẵng)

ĐÁP: Theo kỷ nguyên tây lịch, thế kỷ thứ nhất, bắt đầu năm 001 cho đến năm 100. Cứ như thế tiếp diễn thế kỷ thứ 20 bắt đầu từ 1901 cho đến năm 2.000. Vậy năm 1971 thuộc về thế kỷ thứ hai mươi.

HỎI: 1) Ai phát lương cho Tổng Thống, Phó Tổng Thống, Thủ Tướng chính phủ và Quốc Hội.

2) Tại sao ngày xưa người ta cho 4 con là Long (rồng) Ly (lân) Quy (rùa) Phượng (phượng hoàng) là 4 con vật quý

LƯU-VŨ
(Sài Gòn)

ĐÁP: 1) Ngân sách quốc gia đài thọ lương bổng của các vị này. Cơ quan Hành chính của các Phủ, Bộ liên hệ tới lãnh tiền tại Tổng Nha Ngân Khố rồi trao lại cho mọi người.

2) Bốn con vật Long, Ly, Qui, Phượng theo quan niệm cổ truyền sở dĩ được tôn trọng làm 4 vật quý (tứ linh) vì mỗi con tượng trưng cho một điều tốt đẹp. Trong 4 con, chỉ có con qui (rùa) là có thực. Còn 3 con kia do trí tưởng tượng của người xưa tạo nên. Biểu tượng của mỗi con lần lượt là:

a) LONG (con rồng) hình thù giống con rắn lớn, có 4 chân, mình có vảy, đầu có râu và sừng, tượng trưng cho Đức và là biểu tượng của Vua Chúa. Trong nghệ thuật trang trí, rồng được sử dụng qua các đề tài «Long hàm thọ» (rồng ngậm chữ thọ) «Long long tranh châu» (hai con rồng giành viên ngọc quý) «Long Long triển nguyệt» (hai con rồng châu mặt trăng)

(xem tiếp trang 31)

GÀ TÂY

CON VẬT

ĐÀN ĐỘN NHẤT



Gà tây cái

Nếu đã đọc qua tác phẩm «O Chuột» của Tô Hoài, các bạn thấy mụ ngan ngờ nghệch, dốt nát thế nào thì gà tây cũng ngây ngô chẳng kém mà còn phần ngu si hơn là đáng khác.

Theo lời một nhà nuôi súc vật thì thịt gà tây tuy ngon thật nhưng chăm sóc chúng quả thực vất vả vô cùng. Trông dáng vẻ bề ngoài oai phong lẫm liệt như vậy mà chẳng hiểu tại sao chúng lại kém thông minh hơn cả đàn gà, vịt, ngan, ngỗng mới lạ chứ.

Thật vậy, gà tây luôn luôn làm làm những điều trái ngược với ý định của người nuôi.

Ày nhé, theo lệ thường, sáng nào cũng vậy, người ta vãi ngô gạc cho bọn gia súc thì những con gà tây con cũng xô tới. Chúng tới không phải để ăn mà đứng nhìn rồi ghé sát mắt xuống xem cái gì be bé lại vàng vàng, trắng trắng mà «thiên hạ» tranh nhau một cách kỳ cục vậy. Thấy những con kia ăn, chúng cũng mò mò cho hạt ngô văng lên đoạn bỏ chạy lại gốc vườn. Vì thế, chúng top hân đi, chẳng bao lâu chúng chết dần chết mòn. Đã vậy, gà tây con lại thường chết khát mới bực chứ. Trong chuồng luôn luôn luôn có hai cái máng : một đựng thức ăn, một đựng đầy nước. Chúng bước tới, dòm ngó mà không uống. Hình như chúng không biết thức ăn và

nước kia dùng làm gì nữa. Phải đợi tới khi người ta vạch mỏ ra, tọng từng nắm thức ăn như khi ta nhét nhét hoặc ốt cho những con «gà rù»



Gà tây đực

sắp «to» và đồ từng thìa nước vào rồi chìm xuống nước nhiều lần trong nhiều ngày liên tiếp chúng mới biết ăn, uống. Thật là cái giống đàn độn hết chỗ nói, phải không bạn ?

Cũng may là chỉ những con gà tây con mới khiến người người ta vất vả chứ lớn mà còn như vậy chắc chẳng ai thèm nuôi làm chi cho mệt. Thế nhưng có lẽ cái giống này đã ngu độn từ bé nên dù có lớn lên chẳng nữa chúng cũng chỉ khôn hơn tí ti mà thôi.

Gặp lúc mưa to, gió lớn, trong khi bầy gà chạy đi tìm chỗ trú thì chúng cứ đứng ngáy ra giữa sân nhìn vịt, ngan thích thú rìa lông, rìa cánh, thành thử chúng bị nhiễm lạnh, rét run lên suốt chết cứng.

Nhiều khi chúng lang thang ngoài sân, ngoài vườn hề gặp vật gì lỏng lẻo chẳng hạn như đồng bạc, mảnh thủy tinh, hòn sỏi hay dài dài như miếng giẻ rách là chúng hý hục tìm cách ăn cho được. Bởi vậy, người

ta từng thấy các con chết ngạt vì cố nuốt miếng giẻ.

Ngoài ra chúng thường sợ những cái gì đầu đầu, một mẫu giấy bị gió cuốn tung bay, một chiếc lá rơi gần đó hay khi máy bay sa qua cũng đủ là cho chúng cuống quýt, chen nhau dú vào hàng rào đến nỗi có con bị dè bẹp. Thế nhưng khi chồn hoặc cáo mò vào chuồng bắt một con để ăn thịt thì chúng lại tỉnh bơ ngăm nhìn đồng bạn gặp nạn mà chúng không kêu lên như loại gà thường. Chưa hết, ai muốn bắt cũng được, chúng không biết chạy trốn hay phản ứng thích hợp bao giờ.

Hầu như gà tây không nhớ tới những hành động vừa làm và cũng không xử dụng khả năng săn có của chúng. Một bữa nọ, thấy có vật gì bên ngoài hàng rào, chúng hề nhau tìm cách ra tận nơi xem. Hàng rào thì cao, chúng phải bay qua. Sau đó, chúng cứ treo lên, tụt xuống mãi chán lại chui rúc vào hàng rào mà không biết bay qua để về như lúc ra. Nếu người ta không ra dẫn về chắc chúng còn loay hoay mãi. Thật là cả lũ ngu ngàn.

Hơn nữa, chúng còn gây nhiều chuyện bực mình hết sức. Thấy cáo chồn hay bắt chúng ăn thịt người ta làm hàng rào cao hơn, trên mỗi cột có đặt sẵn một cái bẫy. Có lẽ thấy là lạ, chúng bay lên, chui vào làm bẫy sập tùm lum, hại chủ trại phải bắt thang lên lôi ra từng con một. Rõ chán!

ĐẶNG HOÀNG
(Phỏng theo READER'S DIGEST)

TUYẾT

Sang đông, đến mùa Giáng Sinh, trên thế giới nhiều nơi có tuyết rơi, cảnh vật trắng xóa lạnh lẽo vô cùng. Chịu khó một chút, mở cửa ra, vốc vào lòng bàn tay một nhúm tuyết. Với một chiếc kính lúp khá tốt, ta sẽ ngạc nhiên rồi thích thú và thần phục Tạo hóa hết sức. Thiên nhiên đã làm gì mà có những hạt nước đá này? Những giọt nước có một dạng hình học thật toàn mỹ, lạ thường. Điều này chưa ai hiểu rõ lắm, nhưng ta có thể biết được tại sao tuyết được thành lập và bằng cách nào.

TẠI SAO TUYẾT RƠI?

Cũng biết, hơi nước chứa rất nhiều phân tử nước. Các phân tử này nằm trong hầu hết những chất lỏng rồi bốc lên trong không khí. Từ mọi nơi: biển cả, ao hồ, sông ngòi, cả thú vật, bông hoa cây cỏ, cũng có nước bốc lên. Nhờ nhẹ hơn không khí (1 lít không khí nặng 1,273g còn 1 lít hơi nước nặng 0,8g) nên hơi nước bốc lên không khí thật nhẹ nhàng rồi tích tụ lại ở những tầng không khí trên cao, cho tới khi không khí bão hòa (no) hơi nước. Bạn thử nghĩ, đem nhúng một chiếc bóng đã thấm nước vào một thau nước, cho nó ngấm nước hết sức nó. Vậy nó no nước rồi. Đem nhúng lại một lần nữa, chuyện gì xảy ra? Nó không hút thêm nổi một giọt nước vào nữa. Sự kiện này cũng xảy ra trong không khí. Không khí chứa hơi nước tới đa cũng sẽ no. Lúc đó, có thêm hơi nước nữa không khí sẽ quá no. Không khí này bay lên cao, gặp nhiệt độ càng ngày càng thấp.

Hơi nước đọng thành hạt nhỏ

Kim nước đá

Tinh thể tuyết

Bông tuyết

TUYẾT ĐƯỢC THÀNH HÌNH RA SAO?

Gặp hơi lạnh, tuyết được thành lập theo 4 giai đoạn:

- 1- Các phân tử hơi nước xấp lại gần nhau bao quanh một nhân ngưng tụ và tạo thành những giọt nước li ti.
- 2- Những giọt nước đông lại thật nhanh, chuyển từ trạng thái lỏng sang trạng thái rắn đặc, biến thành những kim nước đá thật nhỏ.
- 3- Lúc rơi xuống, những kim nước đá tụ hợp lại, xếp hành tinh thể có dạng hình học thật hoàn hảo.
- 4- Sau rất nhiều tinh thể dính nhau thành những bông tuyết.

NHÂN NGƯNG TỤ

Phải có sự hiện diện ít nhất của hai yếu tố rất cần thiết trong sự thành lập tuyết: thứ nhất là không khí quá no nước, thứ đến là nhiệt độ thật thấp (giữa 12 độ đến 20 độ dưới số 0). Tuy nhiên không thể thiếu được một yếu tố thứ ba, không kém phần quan trọng: đó là những nhân ngưng đọng. Những nhân này ở đâu? Giãn dị lắm: chỉ những hạt nhỏ tầm thường bay lượn trong không khí. Hạt bụi thật nhỏ một vệt khói, bụi tro là những nhân ngưng tụ đó.

TINH THỂ TUYẾT

Phải nói rằng một tinh thể tuyết là một kỳ công của Tạo hóa, quan sát một ít tuyết dưới kính hiển vi, có tinh thể có nhiều hình thái thay đổi và giống như những mẫu thù thật đẹp. Sáu nhánh của tinh thể đều giống nhau. Làm sao có hình dạng đó? Bởi cơ nguyên bí mật nào? Thật bí mật. Nếu chúng ta có kiên nhẫn và khả năng khảo sát hàng trăm hàng ngàn tinh thể tuyết, chúng ta sẽ nghiệm thấy rằng không khí nào gặp hai tinh thể giống nhau. Một tinh thể tuyết nặng chừng 5µ

(phần ngàn gam) đường kính từ 2 tới 4 ly.

TUYẾT RƠI Ở ĐÂU?

Tuyết thành lập ở trên cao rơi từng cơn mưa xuyên qua những tầng lớp không khí mà nhiệt độ nóng hơn 0 độ. Những vùng nóng không có tuyết rơi. Trên cùng một vĩ độ, tuyết rơi nhiều ở miền núi hơn vùng đồng bằng bởi vì ở núi nhiệt độ thấp hơn. Trên địa cầu, ở khoảng giữa Nam Bắc vĩ tuyến thứ 30, phạm vi này có cả Việt Nam, không bao giờ có tuyết ở ngang mực nước biển. Những vùng đó chỉ có tuyết trên những đỉnh núi cao.

TUYẾT LÀ NHỮNG KIẾN TRÚC

Một vài kiểu kiến trúc thích nghi của con người tránh sự tác hại của tuyết. Tuyết phủ trên nhà cửa, đường xá có thể gây nhiều tai hại. Đối với nhà cửa mái nhà phải chịu trọng lượng khá nặng cứ một thước khối tuyết, tùy theo xếp hay dễ đặc, nặng từ 80 - 100 kilo, ẩm ướt hay khô ráo sẽ nặng 200 - 800 kilo. Như vậy áp lực trên một mái nhà nằm ngang có thể lên tới 100 kilo trên 1 thước vuông. Sự kiện ấy giải thích tại sao ở những vùng thật lạnh tuyết rơi nhiều người ta làm mái nhà thật nghiêng. Tuyết tụ trên mái nhiều sẽ trượt và rơi xuống, không đè nặng lâu trên mái.

Ở vùng núi, tuyết đóng khối trong hốc đá rơi từng tảng không ít thật nguy hiểm. Người ta phải thiết lập những rào cản bằng gạch đá hay kim loại để giữ tuyết lại, che chắn nhà cửa, đường xá. Tới mùa Đông, người ta xây thêm những đường hầm trên mặt đường để sự giao thông không bị gián đoạn.

HẬU QUẢ CỦA TUYẾT.

Tuyết phủ trắng xóa trên các

cánh đồng, tạo nhiều cảnh trí khá ngoạn mục ở miền đồng quê. Hậu quả của tuyết không phải chỉ có vậy. Trên núi non, tuyết tích tụ thành những nguồn nước dự trữ không lồ. Ở mặt đất, tuyết che chở đất đai chống lại giá lạnh, nuôi dưỡng thảo mộc, luôn cả lúa mì.

Tuyết chứa nhiều không khí nên

Rãnh chứa nước, chất khí và nhiều hóa chất khác



Nhôn ngưng đọng

rất khó dẫn nhiệt. Mùa đông nhiệt độ có thể xuống khỏi 0° rất xa đối với những lớp tuyết bên trên. Trong khi đó, lớp tuyết bên dưới giáp với đất, giữ đất luôn luôn ở chung quanh 0°. Một lớp tuyết có bề dày 40 phân, nếu nhiệt độ trên mặt là 80° C dưới số 0 thì lớp dưới nhiệt độ chỉ quanh quẩn ở 0 độ. Thế nên mầm lúa mì, rễ cây, củ của đa số thảo mộc đã tìm được ở tuyết một sự che chở hữu hiệu chống lại cái buốt giá mùa đông, chờ đợi chờ mùa xuân nóng ấm vươn mình phát triển.

TRƯƠNG PHÚ THƠ



HÃY PHÁ VỠ NHỮNG THÀNH KIẾN SAI LẦM

Vào hồi này phá vỡ một nguyên tử còn dễ hơn phá

vỡ một thành kiến

ALBERT - EINSTEIN

Từ bao thế kỷ nay, nhân loại đã gom góp và chôn cất không biết bao nhiêu điều sai lầm mà vì được nhắc đi nhắc lại nhiều lần nên ai cũng tưởng là thật.

Việc đầu tiên là phân đông chúng ta thường cho rằng sét sét không khi nào đánh hai lần ở một chỗ. Thật ra một người không khi nào bị sét đánh hai lần thì đúng hơn, vì đâu ai bị sét đánh mà hy vọng sống sót đâu. Chúng ta đã biết sét thường hay lựa chỗ cao mà giáng vì vậy sét hay đánh nhiều lần vào chỗ mới đúng (tòa nhà cao nhất thế giới là Empire State Building ở Nữ ược và tháp Eiffel ở Ba Lê đã từng bị sét đánh cả trăm lần sau khi hoàn thành nhưng chả hề gì cả vì đã có cột thu lôi).

Cũng về thời tiết, phân đông các bạn của chúng ta đều nghĩ rằng Bắc cực là một vùng tối tăm lạnh ỏi là lạnh, sai bét vì thật ra Bắc cực là một vùng khô ráo, không lạnh lắm, số tuyết rơi ở Virginie nhiều hơn ở Bắc cực và Montana (Hoa-kỳ) lạnh hơn ở Bắc cực 6°. Ngoài ra Bắc cực không phải là một vùng quanh năm u tối vì luôn luôn có trăng và ánh trăng phản chiếu trên những tảng nước đá giúp cho những nhà thám hiểm đọc sách được dễ dàng, ở đó cũng không phải là một vùng điều hiu vắng và sinh vật vào mùa hè, nhiều khi nhiệt độ lên tới 33° (không thua Saigon) và bò, nai, từng đàn lúc nhúc đã sống ở những cánh đồng mông mênh đầy cỏ, các quốc gia Anh, Mỹ, Nhật, Nga, Pháp đều đã đặt căn cứ ở đó và các nhà bác học đã trồng được trái xu, khoai tây và có hoa hồng, hoa lan nữa.

Riêng về phía súc vật, tiểu thuyết và phim ảnh đã gieo vào đầu óc chúng ta những ấn tượng về đàn sói Nhà Sinh vật học danh tiếng Stefan

son người đã từng nghiên cứu hằng chục năm trời về thú vật, đã từng gặp cả ngàn chú sói lang thang, ông quả quyết rằng chưa hề gặp một đàn sói nào cả.

Con vật thứ hai luôn luôn chịu sự bất công là giống khi dột mà loài người đã có thành kiến là rất tàn ác. Trên những tấm quảng cáo phim chúng ta vẫn thường thấy những con khi không lồ đầy lông lá nhe răng và dơ cao hai tay lên như sẵn sàng bóp chết những ai lại gần. Thật ra tuy vô cùng to lớn nặng thường đến 230 ký vòng ngực 140 phân và dĩ nhiên là mạnh vô cùng, khi dột lại là 1 giống rất hiền sông toàn bằng trên cây. Nếu bị khiêu khích, việc đầu tiên của nó là chạy, chạy cho lẹ nhưng nếu bị dồn đến đường cùng thì nó sẽ dậm chân dậm ngực cốt để cướp tình thần kẻ địch làm cho địch sợ mà để nó yên thân. Các tay săn chuyên môn và nhiều nhà động vật học đã qua phi châu đều đồng ý là chộc cho 1 con khi dột nổi giận là 1 việc khó vô cùng.

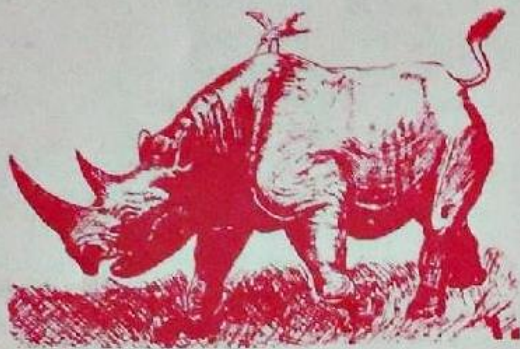
Chót hết ta phải kể đến con đà điểu mà thường được tiếng là bao tử có thể tiêu hóa được những vật lạ và cứng rắn. Thành kiến đó đã làm chết không biết bao nhiêu đà điểu của các sở thú trên thế giới.

Sau 1 buổi sáng chủ nhật, ông giám đốc sở thú Luân Đôn đã tìm được trong bao tử của 1 con đà điểu chết vì bội thực 2 khăn tay, 1 cuộn phim Kodak, 3 chiếc găng tay, 1 thước dây nhợ, 1 cây lược bằng nhựa, 1 cây gậy ngắn 12 phân, 1 chìa khóa, 3 nút áo, 1 cán cây cà rem bằng nhựa, 5,6 đồng bạc Mỹ, Anh, Pháp, tất cả các thứ đó các du khách đã đưa để ăn thử coi và đã giết chết con thú hiểm trên thế giới.

LÊ MAI KHANH

NHIỆM VỤ CẢNH GIỚI CỦA THÚ VẬT

Tác giả : Archibad Rutledge
Phỏng dịch : ĐẶNG HOÀNG



Để duy trì sự sống, thú vật cũng biết bảo vệ lẫn nhau bằng cách chia phiên nhận lãnh công tác cảnh giới cho cả bầy ăn uống hay nghỉ ngơi.

Nấp sau đám cành lá bạch hương thấp lòa xòa, tôi yên lặng theo dõi hay con nai đang ăn cỏ. Thoạt đầu, tôi mãi miết ngắm nhìn nét đẹp của chúng, nhưng sau đó, tôi để ý thấy có dấu hiệu khác thường : Trong lúc một con bình tĩnh gặm cỏ với vẻ say mê thích thú thì con kia nghèn cổ đảo mắt trên cánh đồng, hai lỗ mũi hấp ha hấp háy đánh hơi xem có gì khác lạ không. Tôi chờ chừng nửa tiếng đồng hồ như vậy cho tới khi chúng bỏ đi.

Lần khác, do sự chỉ dẫn của người hướng đạo viên, chúng tôi âm thầm lặn tới bìa cánh đồng cỏ trong rừng. Chúng tôi gặp hai con mang nằm quay lưng lại với nhau, đầu ngó ra hai phía để trông chừng. Đó là cách tự quan sát hoàn hảo nhất tránh được hiểm nguy từ mọi phía. Những con trâu, sơn dương, linh dương, hươu, cừu và nay thường thấy lang thang trên những cánh đồng cỏ cũng luôn luôn đề phòng như vậy.

Điều chắc chắn là con vật nào giữ nhiệm vụ cảnh giới cũng đều có những dấu hiệu riêng để lập tức báo cho đồng bạn biết hiểm nguy : Con hươu khịt khịt mũi, con quạ kêu quạc quạc, con sóc rít lên những âm thanh khác thường.v.v...

Những con gà rừng, trong lúc đi tuần thám, chúng thường quan sát và lắng nghe những tiếng động khả nghi trong khu vực mà quanh đấy cả bầy đang kiếm ăn.

Bữa đó, tôi tình cờ thấy một con gà tây rừng đang lo canh gác cho những con khác « tắm cát ». Chúng yên tâm dụi thân mình vào các hố cát rồi xù lông ra, mắt hấp háy ngó nghiêng trời đất đầy vẻ khoái trí, chân duỗi thẳng như khi chúng ta vươn vai vậy trông thật ngộ nghĩnh, tức cười. Thế rồi, một con trong bọn đứng dậy, bước ra khỏi hố, xù lông rũ cho đất cát tung bay, đoạn « sửa lại » lông cánh cho ngay ngắn dang hoàng rồi bước tới thay thế cho con đang gác vào tắm.

Nhà thám hiểm Phi châu, Carl Akeley, tả một đàn trâu rừng luôn luôn có những toán tuần tiểu chung quanh khu vực chúng ở. Ngay một bầy voi cũng thường xuyên có ít nhất là một vài con lo canh gác trong lúc đồng bạn yên lặng nghỉ ngơi. Con Kudu một loại sơn dương hay leo tít lên các đỉnh đồi cao để quan sát mọi phía. Bầy khi hắc tinh tinh đều có cảnh giới. Nếu thấy dấu hiệu khác thường là lập tức kêu lên cho cả bầy cùng biết.

Nhiều khi hai giống vật nhờ cậy vào nhau, chẳng hạn như một loại cỏ trắng nhỏ ở Phi châu rất thích đậu trên lưng tê giác để ăn những



con bọ bấm vào con vật này. Riêng tê giác « sẵn lòng cho phép » có được tự do vì hai lẽ : nhờ có thanh toán những con bọ vẫn làm nó ngứa ngáy, khó chịu lại được báo nguy mỗi khi có bất chợt vệt vẩy bay đi vì thấy bóng dáng những tay săn thú vật xuất hiện đâu đó.

Trong lúc bầy hươu di chuyển hoặc chạy qua các cánh rừng, luôn luôn những con già nhất lãnh nhiệm vụ bảo vệ hai bên sườn. Nhiều người không hiểu thì cho là chúng nhất quá không dám đi đầu để tránh hiểm nguy, nhưng tôi nghĩ là chúng rất can đảm, bởi lẽ chó sói hay tấn công bằng cách nhảy sỏ và cạnh bầy, nên chúng phải lo phía yên ổn đấy.

Người hướng đạo viên da đỏ còn cho biết là loài gấu cũng biết giữ an

ninh cho cả bầy mỗi khi nghe thấy tiếng chặt gỗ khua động trong rừng. Một con khác, (tạm dịch là sơn cầu vì nó không phải là chó mặc dù biết sủa như chó, nhưng thuộc loài gặm nhấm) và con sóc cũng thường có hành động này.

Quan sát trước một tổ sóc, tôi nhận thấy chúng rất khôn ngoan. Trước hết, một con cần thận thụt thò rồi mới bò ra khỏi tổ khoét trong thân cây. Nó dương đôi mắt đen láy dò xét cảnh vật chung quanh. Nếu chả có gì đáng ngại nó mới khẽ kêu lên mấy tiếng để gọi các bạn cùng bò ra để kiếm ăn. Tất nhiên, trong số



này thế nào cũng có một con ở lại canh gác cho cả bầy. Khi con này rít lên những tiếng báo hiệu là nhanh như chớp, những con kia chạy về chui tọt ngay vào tổ lập tức.

Một lần khác, nghe thấy tiếng động trong bụi cây, tôi vội ngồi sụp xuống quan sát: Thì ra một con thỏ lẩn vừa chạy qua đang đậu trên cây tùng. Nó yên lặng quan sát một lát, không thấy động tĩnh gì, nó mới kêu lên những tiếng tạch tạch để gọi chín đứa con từ sau thân cây bò ra. Sở dĩ ban này nó chạy cuống cuống vì thoáng thấy tôi.

Sau chót, tôi gặp một đàn lợn rừng con tung tăng chạy xô tới mẹ chúng rồi cần thận bắt chước hành động của mẹ này. Khi mẹ nó cong đuôi lên, chúng cũng làm theo. Giữa lúc đó, bất chợt mẹ nó thấy tôi liền kêu lên báo động rồi vùng chạy. Lũ con vội vã chạy theo. Con mẹ chạy chậm lại để chờ đàn con. Bạn nên biết rằng, sự trì trệ của con mẹ có thể gặp hiểm nguy cho bản thân nó, nhưng vì tình mẫu tử, nó phải hy sinh để bảo vệ những đứa con yêu dấu.



Tác phẩm : BÊN KIA GIÒNG SÔNG

Tác giả : DƯƠNG TRƯ LA

Người đọc : MAI KIM

Được trình bày giản dị với hình bìa của Tuy Uyên, Bên kia một giòng sông là tên truyện dài của nhà văn trẻ Dương trử La, dày 100 trang, cỡ 12 x 19 giá bán 140đ, đã phát hành vào thượng tuần tháng 11 — 1971.

« Quê ngoại tôi bên kia sông! Một giòng sông nhỏ, êm đềm như chưa bao giờ chảy mạnh » Quê ngoại của nhân vật chính là cậu bé tên Lâm, hiền hòa như thế đó, nhưng cậu bé lại sợ hãi buồn chán mỗi lần khi phải về quê ngoại. Lý do: Quê nội của cậu có chợ búa, trường học, rạp hát, đường phố v.v...

Nhưng rồi sau một lần phải

miễn cưỡng về thăm quê ngoại, cậu bé đã biết tha vô cùng tới quê hương nghèo nàn bên kia sông. Lý do: Vì các di dưỡng bên quê ngoại thật hiền hòa chân thật và chan chứa thương yêu cậu bé, nhất là di Nén. Rồi chiến tranh bùng nổ. Quê ngoại của cậu bé chìm trong khói lửa. Khói lửa lan tràn sang bên này sông cũng thiếu đốt, trường học, rạp hát và đường phố bên quê nội.

Sau 10 năm chinh chiến quê hương được thanh bình nhưng chỉ được vài năm chiến tranh lại tiếp diễn. Cậu bé đã trưởng thành, nhìn về quê hương lửa đỏ mà nức tiếc tuổi thơ.

Gần 100 trang sách, Dương trử La đã làm người đọc bùi ngùi cảm động. Tác giả đã khéo léo dựng lên những ước mơ của tuổi thơ khiến người đọc bồi hồi tưởng chừng như quê hương dân đó cùng với sự sống dậy thật mãnh liệt của quá khứ, hình ảnh và kỷ niệm nơi quê nhà yêu dấu.

Nội dung lành mạnh, giọng văn trong sáng nhẹ nhàng, Bên kia một giòng sông là một tác phẩm đáng quý, đáng đọc.

CON QUẠ TÍNH KHÔN

Vào một buổi sáng oi ả, ánh nắng hừng hực thiêu đốt tất cả mọi vật... Hôm đó có chú quạ bay từ sáng đến giờ mà chưa tìm được nơi nào có nước cả, vì hôm đó cò nó khô hầu như không có giọt nước nào cả.

Chợt mắt con quạ sáng lên... Nó vừa trông thấy 1 cái bình đựng nước. Nó vội bay lại cái bình nước đó. Khi nó bay đến nơi thì nó thất vọng xiết bao vì nước ở trong bình quá ít. Nó không thể cho đầu nó vô để uống được. Nó đậu ở đó nhìn quanh rồi sắp sửa cất cánh bay đi thì nó chú ý đến những viên sỏi nằm cạnh đó. Một sáng kiến chợt loé lên trong đầu chú quạ.

Nó ben ngậm 1 viên bỏ vào bình nước... viên sỏi nằm gọn ở dưới đáy bình nước. Nó ngậm viên thứ hai bỏ vào... rồi viên thứ ba... Cứ như thế số sỏi nhiều dần và chiếm một thể tích khá lớn trong bình nước khiến mực nước mỗi lúc một cao.

Con quạ bé nhỏ cứ tiếp tục thả sỏi vào trong bình, và chẳng bao lâu mực nước gần như tràn ra ngoài. Con quạ thôi ngậm sỏi. Nó bay đậu trên thành bình và bắt đầu uống nước. Nó uống một cách vội vã cho đến khi nó cảm thấy hết khát. Nó khẽ kêu lên mấy tiếng « Quác! Quác! » như tỏ vẻ cảm ơn cái bình nước rồi cất cánh bay đi tiếp tục cuộc hành trình bị gián đoạn.

« Đừng bao giờ nản chí trước những công việc mà bạn cho là quá khó, hãy bình tĩnh đề đối phó ».

NGUYỄN-THU
Theo « The wise crow »
(bút nhóm UYÊN-THA)



GIẢI TRÍ

Ô CHỮ CÁ VÀNG

1 2 3 4 5 6 7 8 9



NGANG :

- A— Zéro — Sau Anh.
B— Một quần đảo ở cạnh Ái nhi Lan — Em trai cha ta.
C— Người đàn ông đã san sẻ da thịt

cho ta — Một loại chim cánh cao, cổ dài.

B— Nhà văn V-N được giải thưởng văn chương toàn năm 1962 với tác phẩm : Thêm Hoang.

E— Thêm Lạc sau là yên vui — A

F— U — oán hận, giận tức — Tê.

G— H — Linh sống trên nước (VT)

H— — IU —

I— Mưa Phụng nở.

J— Y sĩ phụ tá cho bác sĩ... (viết ngược).

K— — OM —

L— Vòng tròn.

ĐỌC :

- 1) Anh.
- 2) Một trong 5 châu
- 3) Mau lẹ
- 4) Ca hay... đầu văn
- 5) — Mối —
- 6) Trong đầu ta có... — một la mã,
- 7) HCE — người giỏi vẽ thơ.
- 8) Muốn sắc — gia tài của thằng Bờm.
- 9) — Văn cuối —

CHÂU XUÂN DUY

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

Trong một cuộc thi tuyển vào lớp 6 (đệ thất) người ta lấy 200 người được chấm đậu. Có tất cả 2.500 người dự thi. Sơn là một trong đám 2.500 thi sinh đó.

Vậy Sơn đã phải đương đầu với mọi người dự thi theo tỷ lệ bao nhiêu để được chấm đậu?

CHÚ Ý

1) Các em khỏi phải cắt câu hỏi trên gửi về tòa soạn vì như thế dữ hư tờ báo. (Trong những kỳ trước, nhiều em đã cắt tờ báo ra, rất uổng).

2) Dưới bài trả lời các em ghi rõ tên, họ, địa chỉ chắc chắn.

3) Bài trả lời viết trên một tờ giấy riêng.

4) Các em gửi về tòa soạn trước ngày 14-1-1972 (ở xa sẽ cần cử vào bưu nhà bưu điện)

5) Câu trả lời và danh sách độc giả đoán trúng sẽ đăng trong TN số 24. Có báo miễn như thường lệ.

THỬ TÀI

QUAN

SÁT



Bạn hãy nhìn kỹ bức họa gia đình đầm ấm của ông chó, bà chó bên đây để tìm ra 3 dụng cụ (trong 9 cái vẽ ở ô bên) đã lẫn trong căn phòng này.

(xem trả lời trang 22.)



ẢO THUẬT

TỜ BÁO KỶ LẠ

Dùng tờ báo làm thành hình cái phễu, em làm phép biến hóa và trong phễu đầy khăn lụa.



Dụng cụ :

- Một tờ báo.
- 10 khăn lụa, loại 20 X 20cm nhuộm có thể xếp lại thật gọn, có màu sắc khác nhau (có thể ít hơn 3 hoặc 5 cái).
- Một sợi dây cột có nút bấm (hoặc sợi dây móc dễ để tháo).
- 10 cm dây nylon trong suốt.

Sửa soạn :

- Cuộn khăn lụa lại, cái 1 trong cái thứ 2... hết 10 cái ta có một cuộn nhỏ, bó lại bằng sợi dây



có nút bấm (hình 1).

— Cột sợi dây nylon vào một đầu cuộn khăn trên và đầu trong tay áo phải, dây nylon lộ ra ngoài để dễ kéo ra.

Thực hành :

— Lấy một tờ báo khoanh tròn hình cái phễu, có thể mượn của khán giả, cầm trên tay trái.

— Bằng điện bộ làm phép biến hóa và cho tay phải vào trong phễu, tay trái kẹp sợi dây nylon, khi lấy tay phải ra, cuộn khăn lụa đã bị giữ trong phễu.

— Vẫn dùng tay phải tháo sợi dây cột và kéo ra từng chiếc khăn một (vừa kéo ra vừa vung để khăn mở rộng).

Chúc em thành công.

QUỆT ĐIỆN

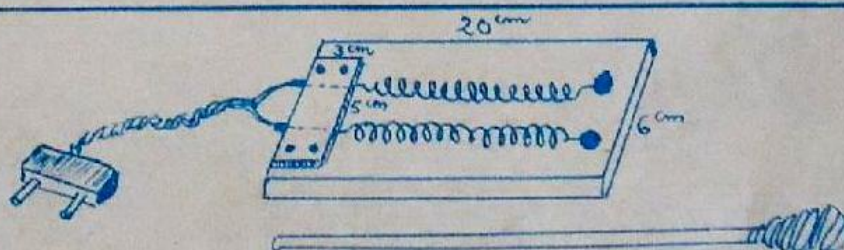
I— VẬT DỤNG :

- 1 tấm gỗ khô dài 20cm, ngang 6cm.
- 1 tấm gỗ thứ hai dài 5cm, ngang 3cm.
- 1 sợi dây điện dài 1m.
- 1 cái cắm điện.
- 1 cây dũa, 1 miếng vải dài 5cm, ngang 1cm.

— 4 cây đinh đóng guốc và 2 cây đinh có cái đuôi to bằng cái lỗ cắm điện.

II— CÁCH LÀM :

Trước hết bạn lấy sợi điện dài 4m tẽ ra làm hai, rồi lấy ra 1 sợi dây tước cái vỏ bằng nhựa bao chung quanh đi (nhớ chỉ tước đến 30cm thôi), sau đó bạn lấy ra 1 sợi dây đồng nhỏ và cuộn tròn như cái lỗ xo



(nhớ làm 2 cái nữa vậy). Bạn đặt 2 cái lỗ ấy song song và cách nhau chừng 1cm lên trên tấm gỗ, một đầu của cái lỗ xo bạn lấy cây đinh có cái đuôi to bằng cái lỗ cắm điện đóng thật chặt xuống tấm gỗ lớn và cái lỗ xo kia cũng làm như vậy. Phía đuôi của 2 cái lỗ xo bạn lấy tấm gỗ thứ hai để thật chặt vào và bạn đừng quên để thừa 2 cái đuôi lỗ xo ra (như hình vẽ) rồi bạn lấy 4 cây đinh đóng thật chặt xuống 4 góc tấm gỗ. Sau đó bạn lấy 2 sợi dây điện còn lại cắt lại cho đều rồi tước 4 đầu: 2 đầu của 2 sợi dây điện bạn xoắn chúng với 2 cái đuôi lỗ xo, 2 đầu còn lại bạn gắn vào

cái cắm điện. Cuối cùng bạn lấy cây dũa, cuộn vải chung quanh 1 đầu dũa dài 2cm và bạn lấy vài sợi dây đồng quấn chung quanh tấm vải và cuộn cho thật chặt (coi chừng nó lỏng khi cháy thì khôn lắm đó!) Bây giờ thì cái quạt điện của bạn đã hoàn thành.

III— CÁCH XỬ DỤNG :

Bạn cắm cái cắm điện vào lỗ điện rồi bạn lấy cây dũa đầu có cuộn vải và đồng có tấm xăng quạt lên 2 cái lỗ xo, tức thì có những tia lửa bắn vào cuộn vải và cuộn vải sẽ cháy. Chúc các bạn thành công.

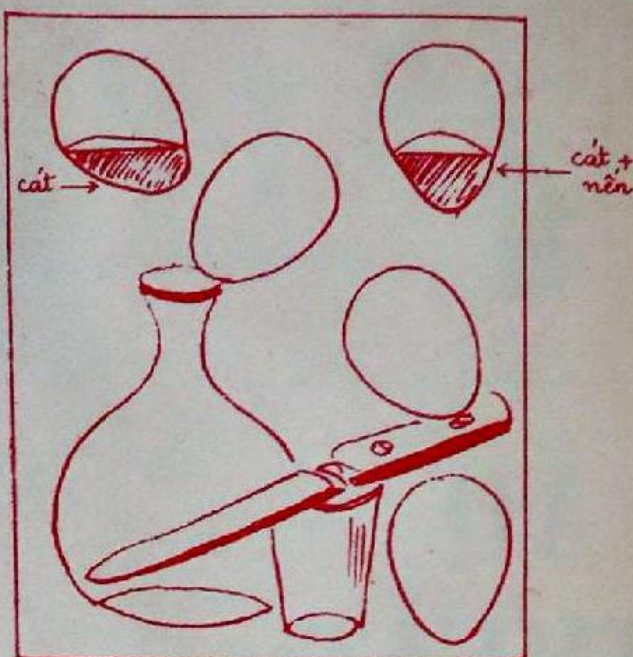
ĐẶNG-ĐÌNH-TOÀN
(Giáo Định)

ĐÙA VỚI QUẢ TRỨNG QUẢ TRỨNG BIẾT VÂNG LỜI.

Em có một quả trứng (đặc biệt), em nói với các bạn rằng quả trứng của em ngoan lắm, biết vâng theo ý em muốn, vì em đã dạy nó từ khi nó còn trong bụng của gà mẹ cơ. Đây nhé, em bắt nó đứng trên miệng chai, nó cũng đứng, trên cán dao, nó cũng chịu, ngay cả trên mũi em nữa. Hẳn là các bạn em sẽ rất đỗi ngạc nhiên.

Muốn thế, em chỉ cần lấy một quả trứng sống, đục một lỗ rất nhỏ để lấy ruột ra, rồi em bỏ một ít cát vào, sau đó em sẽ trét nền trắng (hơ cháy) lên che kín lỗ đi. Nếu cần, thì phết thuốc vẽ trắng lên trên cho mất dấu.

Chỉ cần lắc nhẹ, là cát ở trong quả trứng sẽ tụ lại bên dưới quả trứng, và giữ cho quả trứng đứng thẳng bằng, trong những vị trí kỳ cục nhất. Em có tin được không? Em hãy thử làm xem?

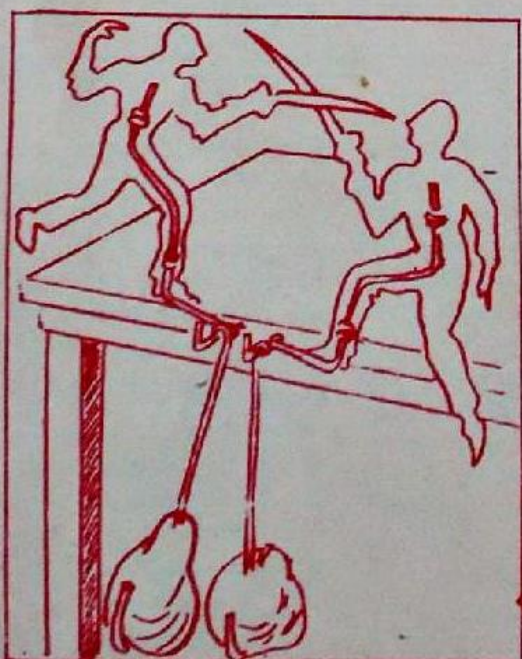


QUẢ TRỨNG KHÔNG BIẾT VÂNG LỜI

Bây giờ, em lại có một quả trứng khác, mà em bảo là nó cứng đầu lắm, đặt nó nằm cách nào, nó cũng cứ đứng bật dậy, đầu nhỏ hướng về phía dưới.

Lần này em cũng làm như trên, chỉ khác là em phải thêm nền vụn vào nhiều hơn số lượng của cát (đừng nhiều quá, coi hình). Sau đó em hơ lửa để cho nền chảy ra, bọc lấy cát, nhớ hướng đầu nhỏ của quả trứng xuống phía dưới, cát sẽ dính cứng ở đó, và trọng tâm ở phía này sẽ làm cho trứng luôn luôn đứng vững trên đầu nhỏ.

ĐẤU KHÔNG PHÂN THẺNG BẠI



Em muốn có hai võ sĩ, đấu gươm với nhau, cho đến khi mệt, mà không có ai bị thua.

Ở đầu một cái bàn gỗ, em hãy đóng hai cái đinh khá gần nhau.

Uốn một sợi dây kẽm cong theo hình người, dán băng giấy vô cho chắc.

Đầu kia của sợi dây kẽm, em đâm xuyên qua hai củ khoai tây hoặc là su su, rồi vòng dây kẽm lên cho chắc, em quấn hai sợi dây đó quanh hai cây đinh, nhớ đừng siết chặt quá.

Sau đó, em chỉ cần kéo một trong hai củ lên, cho nó rơi xuống, nó sẽ chạm vào củ kia, và làm cho củ kia bật lên, và cứ thế tiếp tục, cho đến khi chuyển động chậm dần rồi ngừng hẳn.

Ở đầu bên kia các em bé sẽ thấy hai đối thủ mỗi người đâm một gươm mà không ai bị trúng, dần dần hai người mệt rồi ngừng đấu.

MÁY BAY ĐƠN SƠ

VẬT DỤNG :

- Một cộng chổi quét nhà dài độ 20 phân (lựa thân cho to)
- Hai miếng bìa cứng : miếng lớn dài 15 phân ngang 4 phân ; miếng nhỏ dài 7 phân ngang 3 phân.
- Một chong chóng mica khoảng 5đ 1 cái.
- Một cộng chỉ dài 1 thước
- 2 sợi thun

CÁCH LÀM :

Đo từ đầu cộng chổi xuống phía sau độ 4 phân, lấy miếng bìa cứng lớn ráp vào rồi dùng một cộng thun buộc lại.

Từ phía sau cộng chổi đo lên 2 phân lấy miếng bìa cứng còn lại buộc thun vào.

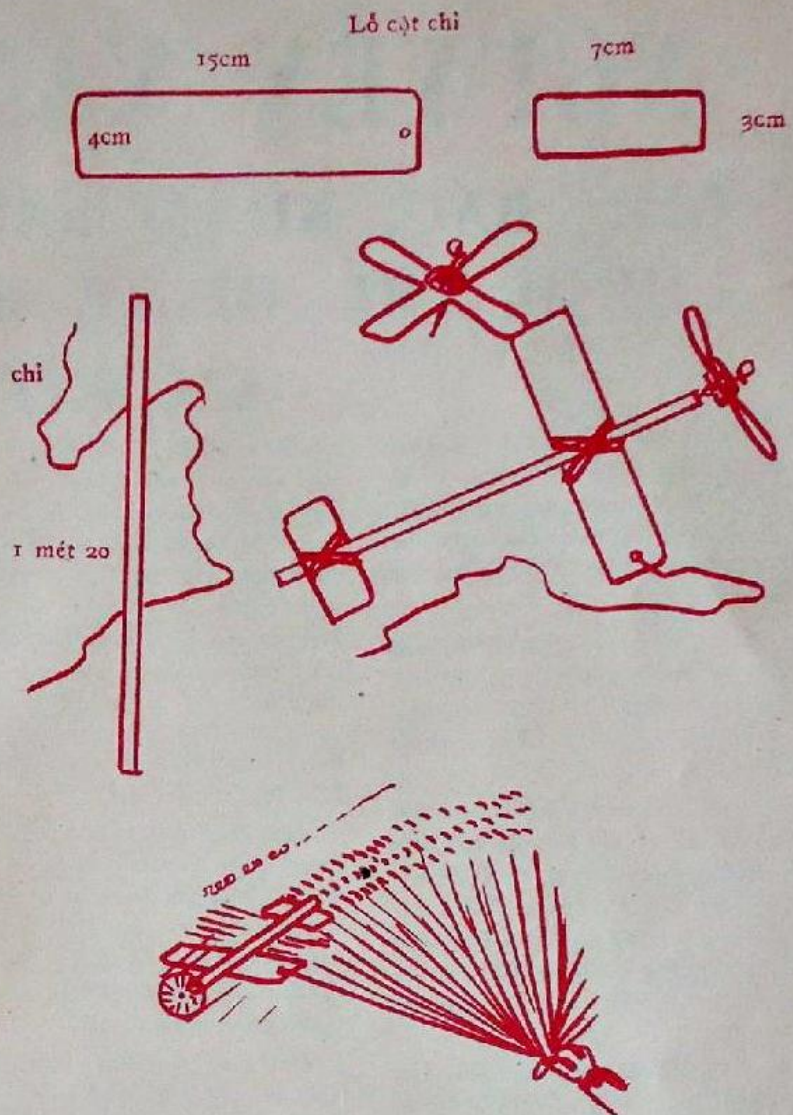
Phía trên đầu cộng chổi dùng dây kẽm ở chong chóng găm vào cho sâu độ 1 phân rưỡi.

Dùng cây đinh đâm thủng lỗ miếng bìa lớn rồi đem chỉ cột lại. Thế là ta hoàn thành chiếc máy bay.

XỬ DỤNG :

Các bạn cầm đầu chỉ còn lại quấy xung quanh mình, thế là cánh quạt máy bay của chúng ta kêu reo reo... nghe rất thích. Các bạn làm thử nhé.

VÕ VĂN BÌNH
Số 94 lô 70 Phan đình Phùng SG



NGUYỄN VĂN SÂM:

CHỦ BÁO, KHÂM SAI, LÃNH TỰ CHÍNH TRỊ, ĐI XE BUÝT, ĐỂ BỊ ÁM SÁT

Trong các ký giả, một vị dân anh để lại mãi hình ảnh trong ký ức nhiều người trong hay ngoài làng: đó là ông Nguyễn văn Sâm, hội trưởng hội *Ajac*, chủ nhiệm báo *Đuốc nhà Nam*.

Làm chủ báo mà lại là tờ báo đối lập với chánh quyền thực dân lúc thực dân toàn thịnh, nên ông Sâm rất nghèo, tòa báo thiếu cả 12 tháng tiền phố.

Tốt nghiệp trường Cao Đẳng Công Chánh, nếu ông đi làm việc « nhà nước » thì cũng lên đến địa vị cao sang ở « sở Trường Tiền » đâu có đến đối. Song ông lại không ham cái nghề công chức cao cấp, ông dẫn thân vào cái nghề bạc bẽo: nghề viết báo.

Tánh trầm tĩnh, ôn hòa, ông được đồng nghiệp đưa lên địa vị điều khiển hội *Ajac*, một hội tương tế của làng báo Nam kỳ. Hội Pháp thuộc, không có tự do nghiệp đoàn, các người làm cùng nghề chỉ được phép lập hội tương tế hay ái hữu mà trong điều lệ phải ghi rõ: « Tất cả các cuộc thảo luận chính trị hay tôn giáo đều cấm ngặt ». Điều lệ cũng như tên hội phải thảo bằng tiếng Pháp, dùng làm văn kiện căn cứ, còn bản dịch ra tiếng Việt chỉ là bổn phụ. *Ajac* là bốn mẫu tự trong cái tên mà các hội viên sáng lập đã đặt cho hội: Association des Journalistes Annamites de Cochinchine.

Tuy ghét hội này không chịu an phận thủ thường như các hội « ăn nhậu » khác, nhà cầm quyền chưa dám bóp chết *Ajac* vì còn sợ thất nhân tâm.

Năm 1969, có phong trào đàn áp báo chí, hội *Ajac* bị giải tán luôn, với có là « hội đã làm chánh trị, trái

với điều lệ của hội ». Năm đó Pháp lâm vào cuộc chiến tranh với Đức. *Ajac* bị giải tán, ông hội trưởng của nó còn bị đưa đi an trí tại Sóc trăng, sinh quán của ông. Lý do thực sự khiến Thống đốc Nam kỳ ghét ông Nguyễn văn Sâm là vì ông đối lập với chánh quyền, đã kích mãnh liệt ông Bùi quang Chiêu, ứng cử viên do Thống đốc bảo trợ trong cuộc bầu cử đại biểu Nam kỳ vào Thượng Hội Đồng Thuộc Địa.

Khi Nhật đảo chánh Pháp, ông Nguyễn văn Sâm mới được rời Sóc trăng về Saigon hoạt động trở lại. Ông hợp tác với ông Hồ văn Ngà, xuất bản tờ báo *Hưng Việt*, lập một chánh đảng để phụng sự lý tưởng của ông.

Năm 1945, chánh phủ Trần trọng Kim cử ông làm Khâm Sai Nam Việt và mời ông ra Huế để lãnh chiếu tấn Phong. Nhưng Nam Kỳ đang bị Nhật giữ nguyên trạng trong chế độ cũ, cuộc điều đình giữa chánh phủ Việt Nam cùng nhà cầm quyền quân sự Nhật ở Đông Dương, kéo dài cả 5 tháng mới kết thúc.

Ông Sâm phải chờ đợi rất lâu ở Huế; khi Nhật chịu giao trả thuộc địa cũ của Pháp cho Việt Nam, thì Việt Minh đã bắt đầu cướp chánh quyền ở Nam kỳ trong khi ông Khâm sai mới từ Huế trở vào Saigon ít ngày.

Về đoạn sử bị đất này, chúng tôi xin mượn lời của ký giả Nam Đình, vị ông này đã từng sống bên ông Sâm ở Huế, với tư cách Đồng lý văn phòng bộ Tư pháp. Ông Nam Đình thuật ngày trở về như sau này trong cuốn « Hồi ký » của ông:

« Chánh phủ Trần trọng Kim giao cho Khâm Sai một chiếc xe Fo-



rd số P.I. (Palais Impérial) và một sếp pho, phân động, mới là nguy!

« Tôi không biết có phải Việt Minh sắp đặt như thế hay không, mà xe hơi vừa ra khỏi Huế là... suýt chút nữa đâm đầu xuống hố, nếu tôi không lẹ tay kéo tay bánh lại kịp.

« Không phải tôi lãnh sự mạng của bộ Tư Pháp đưa Khâm sai Nguyễn văn Sâm về Saigon; tôi đi với tư cách riêng, không dính líu gì với Khâm sai...

« Thoát chết lần đầu, Nguyễn văn Sâm cũng không đề ý... Đến lần thứ nhì, chiếc xe hơi sụp vào bãi cát lờn. Thế là chiếc xe nằm ý ở đó...

« Sếp pho phá hoại, rồi đến Việt Minh ở Quảng Ngãi đồn 10 cây số cây trồng hai bên đường. Thế là chiếc xe Ford không thể tiến hành một cây số nào nữa.

« Nguyễn văn Sâm phải trở về Đà Nẵng, đánh điện về Huế, kêu cứu với chánh phủ Trần trọng Kim rằng: Đường về Nam thấy còn nhiều trở ngại. Nếu có được máy bay mà Nhật chịu cho mượn mới quay về Saigon đúng ngày giờ đã định, bằng không chưa biết ngày nào về tới Saigon.

« Thủ tướng Trần trọng Kim hỏi quân đội Nhật và được biết: Đã định chiến rồi. Đồng minh ra lệnh không cho máy bay cất cánh.

« Bây giờ làm sao Đưa Khâm sai về Nam bộ? Quân đội Nhật cho 20 cam không lính đẹp hàng ngàn cây nôm ngồn ngang trên đường Quảng Ngãi vào Nam...

« Ra tới Tam Kỳ, chúng tôi ghé lại phủ đường, nhờ giấy thép đánh vào Huế. Nguyễn văn Sâm sợ Việt-Minh ở Saigon làm hốt cướp chánh quyền, nên đánh điện về thủ tướng Trần trọng Kim xin ký sắc lệnh bỏ nhậm Hồ văn Ngà. Có mặt tại Saigon tạm giữ chức Khâm sai Nam bộ. Rồi Khâm sai sẽ về sau...

« Gần tới Khánh Hòa, quang cảnh thấy khác thường: dân tình im lặng như sợ sệt một việc gì... xe hơi mang cờ Quê Ly vào trung tâm Khánh Hòa, tức thì bị Dân Quân cách mạng nhảy lên xe, xé cờ Quê Ly và bắt trọn xe đưa về công an. Thế là rõ rệt: Khánh hòa vừa bị cướp chánh quyền 6 giờ chiều hôm qua.

« Họ bắt Nguyễn văn Sâm giam giữ một nơi. Tôi và Diệp Ba bị giam giữ một nơi khác.

(Một đoạn dài của ông Nam Đình không liên hệ đến ông Nguyễn Văn Sâm, xin lược bỏ).

« Một đêm sống trong kinh khủng.

« Nhặng sáng lại, lính gác rút dần dần, làm cho mình nhẹ lo phần nào. Vào độ 10 giờ, Chủ tịch Ủy Ban Nhân dân cách mạng ôm cặp đến trại lính cho tôi hay:

— Anh cũng về với Khâm sai.

« Đang lúc còn ngỡ ngàng, kể thấy xe hơi đưa Nguyễn Văn Sâm tới. Chúng tôi cùng lên xe. Xe của ông chủ tịch Ủy Ban Nhân dân Cách mạng xe «trắc xông» có cờ đỏ sao vàng mở đường đi trước và nói:

— Chúng tôi đưa các anh ra khỏi biên giới.

« Đường về Nam bộ, xe Khâm sai vượt qua khỏi ranh Phan Thiết là gặp những khải hoàn môn dựng trước công sở, đón tiếp nồng hậu... (1)

« Ông Tỉnh Trưởng Phan Thiết



— Đồng có hạt nhé! Cơm đã dọn rồi đấy.

đã đánh điện tin về các tỉnh, quận, mà Khâm sai sẽ đi qua, trên quốc lộ số 1, nên đâu đâu đều chuẩn bị cuộc tiếp rước...

« Xe chưa vào châu thành Biên Hòa, là gặp một chiếc xe hơi trắc xông có cờ đỏ, đón giữa đường ở một nơi vắng vẻ...

— À! Anh Huỳnh Văn Phương..
Diệp Ba la lên.

« Ông Huỳnh văn Phương lãnh chức Tổng Giám Đốc công an, lên đây trước, đón ông Nguyễn văn Sâm đăng hồi tin tức...

« Xe của Huỳnh văn Phương mang cờ công an, chạy trước mở đường.

« Rồi Thủ Đức, Gia định, Sài-gòn. Dân chúng đứng chật hai bên đường, từ Đất Hộ (Đa Kao) về tới đường Lagrandière (Gia Long) thống đốc là nơi còn Minodot (2)

« Xe Huỳnh văn Phương ngừng ở Đất Hộ, để một mình xe ông Khâm sai vào Saigon, đăng cuộc tiếp rước không làm lẫn...

Khi không ngồi ghế Khâm sai nữa, ông Nguyễn văn Sâm trở về với nghề làm báo. Ông cố gắng quy tụ các phần tử quốc gia chân chánh, tìm một giải pháp quốc gia cho cuộc chiến tranh Việt Pháp.

Tuy là một yếu nhân trên chánh trường, ông vẫn sống thanh bạch, bình thường. Đi đâu ông ít mượn xe hơi của anh em, mà lại hay đi xe buýt. Ông không có xe riêng.

Rồi một hôm trên chiếc xe Buýt Saigon Chợ Lớn, chạy tới trạm đường Cây Mai, ngừng lại. Mấy tiếng súng lục nổ chát chúa: bọn khủng bố đã hạ sát ông Nguyễn văn Sâm trên xe.

Năm ấy là năm 1948.

Một ngày trời thăm đất sâu.

Nghe tin này ai cũng sững sốt, hồi hồi. Một chiến sĩ của báo giới, của chính trường, suốt đời trong trắng chỉ biết tranh đấu cho lý tưởng, vừa ngã gục dưới những hòn đạn bạo tàn.

Và kẻ viết bầy này lại nhớ đến mấy câu thơ cũ của Phan Bội Châu:

Hỡi người ái quốc!

Xin ái thực thà:

Quên mình quên nhà,

Chỉ biết có nước.

Tôi búi ngời nhớ lại nhà ái quốc Nguyễn Văn Sâm.

TẾ XUYỀN

(1) Phan Thiết chưa có cách mạng, còn yên ổn.

(2) Thống Đốc Nhật hồi đó.



TRIỂN LÃM NỤ CƯỜI

ĐĂNG TRÍ:

Thầy giáo: Trước mặt trò có phương Bắc, bên tả có phương Tây, bên hữu có phương Đông. Vậy đằng sau trò có gì? Nói mau lên?

Trò: Thưa thầy đằng sau con có một lỗ rách ở quần, con đã mượn chị vá dùm vì con biết thế nào thầy cũng thấy...!

KÊ MAO CÔN (9P Hoàng Diệu)

SỤT CÂN

Bà A vừa ở phòng mạch ra, bà ta lại ngay hàng thịt bò bằm cân cho 3 kg, bà hàng cân xong đưa cho bà A bà ta cầm lên vừa nhắc lên, nhắc xuống. Rồi bà A đưa trả lại cho bà hàng, bà hàng trở mặt ngạc nhiên thì bà A nói:

— Cảm ơn nhé chị, như vậy thì tôi đã biết, tôi sụt bấy nhiêu thịt...

Bà hàng: !!...

PHẠM THỊ KIM HƯƠNG
236 Công Lý (Saigon)

BẠN

Hai người bạn trẻ gặp nhau.

— Ngày hôm thứ ba rồi cậu ngồi trong tiệm kem, tớ kêu hoài cậu không nghe sao?

— Có chứ, tớ nghe rõ lắm nhưng hôm đó tớ đủ tiền trả một cốc thôi.

LÊ CHÍ THÀNH
(Huế)

XE 2 NGỰA

Một ông nhà giàu, nhà quê nhưng dốt và hà tiện nghe người ta khuyên nên mua xe hơi hai ngựa mà đi cho đỡ tốn.

Ông bèn lên Saigon đến hãng mua xe.

— Ông bán cho tôi một cái xe 2 ngựa.

— Dạ ở đây có 2 loại xe hai ngựa ông chủ lựa loại nào ạ?

— À! Ông cho tôi loại có 1 ngựa đực và ngựa cái!

— Dạ, tại sao lại ngựa đực, ngựa cái ạ.

— À à! Vì tôi muốn sau vài năm nó đẻ cho tôi một cái xe nữa đó...

NGUYỄN THỊ HÀ
59 Trưng Nữ Vương 59
Đà Nẵng

THỰC ĐƠN

Tà trưởng của một bộ lạc nọ nhất định đi đến thành phố văn minh, ông ta ra phi trường mua vé phi cơ. Khi phi cơ cất cánh, 1 nữ tiếp viên đến cho anh xem thực đơn để chọn món ăn. Ông ta liếc mắt rồi hỏi:

— Có có danh sách các hành khách không?

Cô nữ tiếp viên hàng không:

— ???

TỰ SỬA LẤY

Một người chủ nông trại rất keo kiệt đang ngồi lăm lăm tính toán những số tiền lời lỗ trong tháng. Thấy phải bỏ tiền nhiều để nuôi con chó Tô Bi giữ nhà, ông ta quyết định nói: «Đành phải bán con Tô Bi vậy. Từ đây về có trộm là mình... tự sửa lấy.

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN
38 bis Độc Lập Đà-nẵng

ĐỊA LÝ

Giờ địa lý chợt thấy trò tèo ngủ gục, thầy bèn hỏi:

— Tèo em cho tôi biết nước lèo ở đâu? Tèo đang thi u thi u ngủ chợt nghe thầy hỏi quính quá bèn trả lời:

— Thưa thầy nước lèo ở... ở trong thùng hủ tíu ạ!

Thầy: trời !!!

Cả lớp cười ầm

ĐỖ THỊ THU NGÀ
147 Hồng thập Tự
Saigon

BA VÀ MẢ

Bên cạnh nhà Tý sún có một thiếu nữ rất đáng đàn, một hôm Tý Sún và Tèo trông thấy thiếu nữ đứng trước cửa hóng mát, Tèo nói:

— Tý Sún, tớ đồ bỏ làm cách nào nói một tiếng, chỉ một tiếng thôi mà làm cho cô kia cười, xong lại nói một tiếng nữa làm cô kia giận, nếu bõ nói được tớ sẽ đãi bõ một châu kem.

Tý Sún nhận lời, đến trước mặt thiếu nữ thấy một con chó đang nằm dưới chân, Tý Sún quỳ xuống, xá một xá, rồi với cho chó:

— Ba.

Thiếu phụ bật cười ròn rã.

Rồi Tý Sún ngừng đầu lên gọi thiếu nữ:

— Mả.

Thiếu nữ giận ngay.

Tý Sún thắng cuộc.

ĐĂNG KIM QUAN

TRONG RAP XI NÊ

2 vợ chồng già ngồi coi xi nê. Ông chồng ngủ gục một lúc, bỗng có nhạc nổi lên, ông giật mình thức dậy cân nhắc với bà vợ:

— Tất cả ra đồ coi. Già rồi mà mê nhạc ngoại quốc.

ARCHIMÈDE

Một học sinh đọc bài: Archimède đang tắm bỗng mừng húm chạy ra khỏi phòng la lớn «Eurêka! Eurêka!»

Thầy giáo hỏi: «Eurêka» là gì?

— Dạ! Là «Ta đã tìm ra rồi».

— Đúng. Archimède tìm ra cái gì?

— Dạ..., Chắc là cục xà bông, ông cắt trong tủ đồ ăn.

THỊT CHÓ

1 cây thịt chó, được đưa bế hỏi:

— Chú ăn thịt chó nữa chú xuống «âm phủ không sợ nó trả thù sao.

Hắn đáp: Chắc ở dưới không ai ăn đâu, để tao xuống làm thịt, rồi nhậu với Diêm Vương.

ĐIỆN TIN

1 người vừa ở Đà Lạt xuống Saigon quên mất địa chỉ 1 người bạn, bèn đánh điện tin hỏi em:

— Chú có biết địa chỉ Trần Anh không?

Chiều hôm sau người này được bức điện tin của em:

— Biết!

ĐỘC GIẢ KHÔNG KỶ TÊN

Kỷ này mẫu chuyện của em Đặng Kim Quan được chăm nhất.

Em Quan cho địa chỉ chắc chắn để tòa soạn gửi một cuốn HAI CHỊ EM của nhà văn NGUYỄN THỊ VINH.

TÂY HỒ HÀ NỘI

NGUYỄN TÀI NĂNG

(TIẾP THEO)

Tục truyền rằng, năm 1113, vua nhà Tống bên Tàu có nhờ một vị đạo sĩ tên là Lâm linh Tố, triêu thỉnh đức thánh Trần Vũ. Lúc bấy giờ trời đang trưa nắng vua cho lệnh biến cung điện thành chỗ tế lễ trang nghiêm. Bỗng nhiên, trong cung trời tối sầm lại, sấm chớp rung động cả đền rồng, rồi một con rắn và một con rùa lớn hiện ra.

Vua Huệ Tông quì, xuống, nguyên hương, xin đức Trần Vũ hiện ra thành người. Tự nhiên, tiếng sấm vang dội, con rùa và con rắn ban nãy biến mất đi, rồi một dấu chân người to lớn hiện ra tại cửa cung điện. Vua Huệ Tông quì xuống vái lạy nữa, xin đức Trần Vũ cho thấy nguyên hình. Lúc bấy giờ một người khổng lồ hiện ra, cao hơn mười bộ (bằng 50 thước Tàu), hào quang sáng ngời trên đầu, tóc xoắn sau lưng, đi chân không, chiếc áo thâm rất rộng, trùm ngoài chiếc áo giáp bằng vàng có đai ngọc, tay cầm kiếm với vẻ mặt trang nghiêm. Người khổng lồ đứng một hồi lâu, rồi biến mất.

Vua Huệ Tông cũng là nhà họa sĩ giỏi, bèn vẽ ngay bức chân dung dị thường của đức Trần Vũ, và từ đó, khi tạc tượng ngài, ai cũng theo bức hình minh họa kia.

Thi sĩ Nguyễn Bình Hồ, năm 1940, có làm hai bài thơ « Qua thăm Đền Trần Vũ » như sau :

BÀI I

*Khói hương nghi ngút giữa Long thành,
Đứng vững thần-quỷền buổi cạnh tranh,*

*Lửa đốt đồng nào phai vẻ thâm,
Sen tàn nước vẫn đọng màu xanh.
Lối vào cửa ngựa bia cao ngất,
Thềm bái lưng rùa cửa rộng thênh.*

*Mới biết trời Nam còn vương khí,
Giàn hùng qua đó sợ uy danh.*

BÀI II

Nén hương cầu-khẩn chứng lòng thành,

*Cầu đập cho ai lửa chiến tranh.
Đen mặt tượng đồng trông nước biển
Đỏ mồ hôi muỗi ngó trời xanh
Trâu vàng còn nhớ diêm hay lạ,
Hổ bạc gượng vui cảnh rộng thênh.
Trần Vũ gương thần coi vẫn sắc,
Vị ai sớm tuổi rạng uy-danh.*

Người ta nói ngài Trần Vũ linh thiêng lắm. Tục truyền rằng dưới đời Thục An Dương Vương (257-207 trước Tây Lịch), đức Trần Vũ có hiện ra ở núi Xuân Lôi (không rõ nơi nào) để trừ yêu quái. Đến đời vua Đinh, ngài cũng trừ tà ma để cứu dân nữa.

Năm 1010, sau khi đời Kinh đô từ Hoa Lư (thuộc tỉnh Ninh Bình) ra Thăng Long (Hà Nội), vua Lý Thái Tổ (1010-1028) có dựng đền thờ đức Trần Vũ ở Bắc Phương để trừ yêu quái. Đến năm 1474, niên hiệu Hồng Đức thứ năm, vua Lý Thánh Tông lại mở rộng cung điện, nên dời đền thờ ngài ra bờ Đông Nam của Tây Hồ, thuộc làng Thụy Khuê (hay Thụy Chương).

Năm 1677, vua Lê Hi Tông trùng tu, cho đúc đại hồng chung và pho tượng khổng lồ bằng đồng đen đã nói trên. Năm Cảnh Hưng (1768), dưới triều Lê Hiến Tông, chúa Tĩnh Đô Vương là Trịnh Sâm cho tu bổ đền, dựng bia kỷ niệm. Về sau, vua Minh Mạng cho hủy bỏ các chữ mà bia vẫn còn, nên Tùng Thiện Vương có viết câu thơ như sau :

*Cổ thụ hữu chi thế dạ nguyệt,
Tân bi vô tự tỏa thương đài.*

Việt Ngâm đã dịch :

*Cây cổ có cành treo nguyệt rặng,
Bia tân mất chữ phủ rêu mờ.*

Năm 1821, nhân dịp đi Bắc Tuấn vua Minh Mạng có ban 50 lượng bạc trùng tu chùa, rồi đến năm 1840 vua lại đổi tên Chùa Trần Vũ ra là Chấn Vũ Quán và sai tế ở đấy. Năm 1842, vua Thiệu Trị ban một đồng vàng và sai tế lễ.

Không biết qua bao nhiêu triều đại, mà Chùa Trần Vũ (hay Đền Quán Thánh) vẫn được không biết bao nhiêu người chiêm bái, nên Phan Đình Hộc có làm một bài thơ vịnh Đức Trần Vũ :

*Thần giới khai tiên tự Thục, Đinh,
Tối từ-bì xứ thị anh-linh.*

Quang xung kiếm khí Tây Hồ nguyệt,

Ảnh tán quần yêu Bắc Trấn tinh.

Hiệp Phật nan đảo sinh hóa kiếp,

Linh thanh trường hộ đế vương kinh.

Động loạn nguyên sai cam lâm vũ,

Dụng úy quần lễ ngưỡng trạch tinh.

Và Thi Sơn đã dịch :

*Thần giới mở đầu tự Thục, Đinh,
Từ bi chốn ấy rất anh linh.*

Hồ Tây trăng tỏ, gương lồng bóng

Trần Bắc sao trưng, quỉ nép mình

Mầu nhiệm khôn qua vòng họa

kiếp,

Thiêng liêng hộ vững đất hoàng

kinh.

Xin tuôn nước suối làm nước ngọt

Tươi khắp xa gần lũ chúng sinh,

Tùng thiện Vương có làm bài « Vịnh Đền Trần Vũ » như sau :

Cao lâu độc thượng khứ đê hồi,

Tịch tịch hàn thanh mộ sắc thôi.

Cổ thụ hữu chi thế dạ nguyệt,

Tân bi vô tự tỏa thương đài.

(còn nữa)

VƯỜN HỒNG



SUỐI MÁT

Các em thân mến,

Trong thư các em gửi về cho chị, chị nhận thấy có nhiều em đã hết lòng tin cậy chị mà tâm sự với chị. Các em thường là không có chị ruột hoặc có mà chị em không hiểu nhau hoặc chị em thân thiết nhưng lại ngược ngàng khi phải tâm sự với nhau. Còn với mẹ thì hai thế hệ tuổi tác hơi xa. Nên các em cần một người chị có thể tin cậy được để mà thấy đỡ cô đơn trong cuộc đời. Để mà thấy, trên con đường năng chơi chang của đời sống, của làm việc, của giận hờn, ghen tị, ngoại trừ cha mẹ là những người thương con vô bờ bến — nhưng lại khó tìm hiểu được tâm trạng của các con, nó biến đổi đột ngột ở tuổi mới lớn — còn có một người chị sẵn sàng nghe lời tâm sự và an ủi các em...

Chị rất cảm động về sự tin cậy ấy mà các em dành cho chị. Ở đây, chị không dám nhận là sẽ gỡ rối tơ lòng, hay dậy dỗ, chỉ đường chỉ lối gì cho các em. Nhưng chị chỉ xin là một người chị mà các em thương mến, sẵn sàng nghe những buồn vui của các em, sẵn sàng cảm thông với các em, và bằng lương tâm và trách nhiệm của một người được tin cậy,

chị sẽ bàn bạc với các em về một vài khía cạnh của đời sống.

Nhiều thư các em gửi về, trong có những vấn đề mà không thể trả lời ngắn ngủi nơi hộp thư. Vậy chị sẽ xin đem vào mục « Suối Mát » này.

Chị luôn luôn là người có nhiều lầm lỗi, chứ không bao giờ toàn hảo, nhưng chị yêu mến các em thật lòng.

Chị cầu xin Thượng Đế thấu rõ lòng yêu quý của chị đối với các em, mà giúp cho chị sáng suốt trong nhiệm vụ làm chị của một bầy em thơ trong Vườn Hồng.

Chị Đ.P.K



Thư của em T.L.N Saigon

... Em có một tính xấu là em dễ nóng giận, chuyện không vừa ý là em nhân mặt nhàu mày rười. Em cũng khờ về chuyện này ghê lắm, cố gắng sửa hoải mà chưa được.

... Những người hay thắc mắc làm khổ người khác và làm khổ chính mình phải không. Thấy em bảo thắc mắc nhiều quá thì khờ.

Trả lời

Em thương yêu,

Chị rất tiếc và mong em thông cảm với chị về sự em đã ghé tòa soạn

4, 5 lần mà chị em mình không gặp nhau. Trong đời, chị đã từng gặp nhiều người giàu thiện chí và có tâm hồn. Em chính là một trong những người đó. Đọc những lá thư dài của em, chị bỗng thấy như trẻ hẳn lại, lòng tràn ngập niềm vui vẻ và say sưa yêu đời.

Em thương yêu, khi chị bằng tuổi em, chị không nhìn thấy lỗi của chị như em đang nhìn em bây giờ đâu.



Em hơn chị nhiều. Đạo đó, chị nóng nảy và ngoan cố. Ai chỉ trích chị là chị ghét thậm tệ. Bạn chị ngăn chị luôn. Sau chị nhớ có lần coi trong cuốn sách có câu chuyện nhỏ này, là hôm con Hoàng Oanh thấy con Quạ dọn nhà mới hỏi: Sao chị dọn nhà hoài vậy. Quạ trả lời: Tại hàng xóm đây họ ghét tôi quá, tôi phải đi. Hoàng Oanh mới nói: Họ ghét chị vì tiếng kêu của chị, đến nơi khác mà chị vẫn cứ kêu quạ quạ, họ lại ghét, vậy chị cứ dọn nhà suốt đời sao. Chị bằng chị cứ ở lại mà ráng đừng kêu, mọi vật sẽ thương mến chị.

Em ơi! Chị bỗng tỉnh ngộ. Mọi người đều có ít nhiều lầm lỗi. Nhưng người bản chất độc ác thì ít thôi. Vậy mình ráng chấp nhận cái lầm lỗi, thì mình sẽ bớt khó tính hơn. Em chỉ có một lỗi nhỏ đó (nhỏ hơn lỗi của chị khi chị bằng em nhiều) mà em đã bản khoăn khổ sở thì em quả là một tâm hồn đẹp.

Còn về tính hay thắc mắc thì chị nghĩ thế này: Nền văn minh của nhân loại ngày nay có được là nhờ ở tính hay thắc mắc. Vậy em đừng bận tâm. Tuy nhiên, cái gì quá đều có hại, vậy em đừng nên thắc mắc quá mà cứ nghĩ quanh nghĩ quẩn đến thành rối trí. Thấy em nói có lý đó em.

Thương mến

VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG * VƯỜN HỒNG



TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

Các em thân yêu,
Trong thư các em gửi về cho chị nhiều em yêu cầu chị chỉ cho mấy món ăn thường nhật em vẫn làm, nhưng ăn không thấy ngon bằng của nhà bạn em (thí dụ) Vậy các món ăn từ nay sẽ gồm 2 loại, một loại ăn chơi sẽ do chị Chi Lan phụ trách, gồm các món ngon, lạ hoặc đặc biệt v... Còn chị, chị sẽ chỉ cho các em những món rất tâm thường, nhưng nhờ vài yếu tố kỹ thuật mà nó có thể trở thành ngon hơn. Vậy các đồng hồng (cả con trai nữa đó, nam nữ bình quyền, cho các em được quyền nấu cơm rửa chén, thích không) đừng có nhầm lẫn là: «Chị Đ.P.K dạy làm món ăn dở ẹc, chẳng có cái gì đặc biệt hết ráo». Cứ coi chị như bà già trầu, rất thực tế nghe các bé.

Cách nấu cơm

(Cũ hơn trái đất, phải không các em)

Các em chắc biiu rồi chứ gì. Vậy chị phải nói mau mau kéo mà biiu mỗi lần quá nó thành nếp nhún lại đồ thừa cho chị Đ.P.K.

Trong trường hợp nấu cơm bằng gạo cũ (hỏi người bán gạo hoặc má thì phân biệt được gạo cũ gạo mới) các em nên vo gạo trước mấy giờ (sáng ngủ dậy vo để trưa nấu, trưa vo chiều nấu, vo là rửa gạo ý mà). Lúc nấu thì nên đậy kín nắp, nấu to lửa, khi sôi nên rút lửa nhỏ lại và hể vung ra. Đừng để đào

hết chất nước cơm béo bở, còn nếu mở vung lớn sẽ bị bay hết hơi thơm, cơm mất ngon. Khi nào nồi cơm cạn chỉ còn mấy cái lỗ trên mặt gạo hết tiếng ục ục của nước và bắt đầu có tiếng cháy xém, em rút lửa cho nhỏ xiu, để chừng nửa giờ là: «Cơm ngon dẻo quá mẹ, không cần mua nồi cơm điện National nghe mẹ».

Còn nấu gạo mới (lại phải hỏi thì biết liền) thì phải nấu lúc nào vo gạo lúc ấy. Chờ nước sôi hãy đổ gạo vào nồi. Sau đó đảo cơm chừng 3 lần cho tới lúc cạn để gạo khỏi cháy vào nồi Sau đó thì cũng như gạo cũ. Số lượng nước thì gạo mới cần ít nước hơn và nấu cơm không nở nên cần nhiều gạo hơn. Không có tỷ lệ chắc chắn. Cứ nấu mấy lần, nhào thì bữa sau bớt nước, khô thì thêm, đại khái là khi nồi cơm cạn, hạt gạo đã hơi nở và có vẻ mềm là cơm có thể không đến nổi tẻ lắm rồi.

Kỳ tới, chị chỉ cách kho thịt. Món thịt kho hấp dẫn hơn nhiều, nào là hành, tiêu, nước mồi, đường, nước mắm, muối để lên bếp một tí là đã thơm lừng lên, thấy mà phát đói phải không các bé

Chị Đ.P.K



Vài lời dặn nhỏ bên tai

— Nếu các em đưa cho ai con dao, em nên cầm bằng lưỡi cầm vào 2 bên mặt phẳng gọi là hân của con dao và quay chuôi dao lại phía người ta.

— Khi khâu, lúc kéo sợi chỉ, em đừng đưa mũi kim chìa ra bề ngoài mà nên xoay cho ngón tay út ra bề ngoài, phòng có ai ngồi gần không bị đầu mũi kim đâm trúng.

— Nói chuyện đừng nên ghé gần mặt bạn, phòng khi miệng mình không được thơm lắm, bạn khỏi buồn.

TUỔI ĐÔI

XUÂN HỒNG :

Nắng ấm xuân hồng say,
Bướm hoa vui ngất ngây.
Em cười trong gió nhẹ,
Ru ngủ tóc bờ vai.

HẠ TRĂNG :

Rồi hạ trăng quê hương,
Mùa hoa phượng luyện thương.
Giỗ đũa vương áo trắng
Du ánh mắt em buồn.

THU TÍM :

Từng chiếc lá vàng rơi.
Mùa Thu về tím trời.
Bụi mưa bay lướt lướt.
Thu đẹp quí thu ơi!

ĐÔNG XÂM :

Gió lạnh đón Đông về,
Hàng sầu đông tái tẻ
Lờ mờ sau mưa xám
Mùa đông như cơn mê.

TA-THỊ-KIM-OANH
(BN: Quê Hương VN)



CÁCH LÀM KEO SỮA

VẬT LIỆU :

Một hộp sữa đặc.
Một cái sonng nhỏ.
Một ít dầu ăn.

Quét dầu vào sonng cho đều rồi hơ nóng. Khi sonng đã nóng thì đổ hết sữa đặc vào. Lấy đũa khuấy cho đều và luôn tay cho đến khi nào sữa kẹo lại và đổi thành màu nâu như màu của kẹo caramel là được. Nhớ đừng để kẹo quá khó cắt thành khuôn Sau khi đã đặc, đổ sữa ra khay liền, nhớ bôi dầu vào khay để kẹo khỏi dính khay. Xong xuôi lấy dao (nhớ thoa dầu xung quanh) cắt kẹo theo mẫu hình vuông hay hình chữ nhật tùy ý thích.

CHI LAN



BU'ỐM TRONG VU'ỜN

BÉ LÀM BẾP

Tay vo hạt gạo no tròn
Xinh xinh, be bé, thấy mồn mắt luôn
Ô kìa! Nước sôi xả tuồn
Coi chừng rơi gạo mất luôn đó này
Thế rồi bé vội với tay
Tắt cái vòi nước hăng say tuồn tràn
Túa ra ôi! Nước muôn ngàn
Bé liền vo tiếp một đàn gạo ta
Mẫu gạo nó trắng ngà ngà
Vừa vo xong tới, tức là nước sôi
Bé thời chúm chim bờ môi
Ô mai đang ngậm, vừa ngồi coi cơm
Chín rồi lấy bát ra đơm (xới)
Cùng vài món nữa vào mâm ngon lành
Còn đây là một tô canh
Mang lên bàn để lát ăn đó mà
Ừ chà! Đeng đủ cả nhà
Mở ra khai vị, rồi là nhào dzô.

HÀN-NGỌC-DIỆM-THÚY
(B.N Bình Minh Sáng)

HOÀNG HÔN

Cơn gió nhẹ khẽ lay hàng tre mướt
Cụm mây hồng thoáng lướt nẻo không gian.
Ánh nhật quang tỏa chiếu sắc nhợt vàng.
Xuyên kẽ lá mơ màng đôi sợi khói
Giòng nước xanh lững lờ trôi xa tít.
Đôi cánh chim riu rít gọi đàn về.
Vọng đâu đây vì vút tiếng sáo mê
Niềm an lạc chiều quê đây êm đẹp
Bóng lúa chín trĩu cành, hương thơm ngát
Cánh bướm vàng múa hát lượn tung tăng.
Trên nụ hoa rộ nở sắc thắm ngần.
Tiếng chuông dịu thấm ngân lòng từ ái.
Bầy trẻ đại bốn đùa trên đám cỏ.
Lũ trâu già theo ngõ chậm vào thôn.
Mắt ngây thơ thiếu nữ trắng tâm hồn
Thoăn thoắt bước kéo hoàng hôn phủ xuống.

TÚ BÚT DIỄN HỒNG
thuộc «Bút nhóm Nghèo»

VƯỜN BÔNG

Nhà em có một Vườn Bông
Ngày ngày em vẫn ra công tưới, trồng
Nào Mai, nào Cúc, nào Hồng
Quanh năm suốt tháng nở bông bốn mùa.

LƯU-VŨ
Sôi-gòn

TA CÙNG CƯỜI!

Cười đi anh khi mùa xuân đã đến,
Cười đi anh khi hoa nở đẹp trời.
Cười đi anh chúng mình hãy cùng vui.
Sầu vơ vẩn làm chi cho héo muộn.
Cười đi anh, ta hưởng Xuân cho trọn.
Mai nở vàng khắp quê Việt thân yêu.
Cười đi anh cho thêm vẻ diễm kiều.
Cười vui vẻ, ta cười tô tuổi mộng!
Cười đi anh tô màu hồng cho cuộc sống.
Cười yêu thương, cười khúc khích đáng duyên.
Cười đi anh cho mộng đẹp triển miên.
Cho mắt biếc, cho môi hồng tươi đẹp.

HỒNG-THUY
(T.V.Đ Lạc-Hồng)

LÒNG MẸ

Hương cau thơm phức ngôi sao mẹ.
Thơm ngát mái nhà, thơm áo cơm.
Con thở trong mùi hương bát ngát.
Thịt da mái tóc quện mùi thơm.
Nước mắt chảy xuôi... tình mẫu tử.
Chảy theo nước mắt cuộn mồ hôi.
Mẹ đem cái chết làm nên sống.
Nước mắt một dòng vẫn chảy xuôi.
Ngày xưa ngày xưa thời trẻ dại.
Con đau rên xiết mẹ rầu lo.
Bán đôi bông cưới mua thang thuốc.
Mua bánh tai heo, giấy học trò.

Đêm nào con khóc đòi ru ngủ.
Mẹ thức mỗi mồn nhịp võng đưa.
Thân lạnh nằm khoanh lòng mẹ ấm.
Mẹ ơi! Con lớn giữa niềm ru.

Nhớ ngày mẹ ốm nằm trong xó,
Chiều lạnh ủ không ấm vóc gầy.
Đau đớn không hề rên xiết khẽ,
Sợ con nghe tiếng mà buồn lây.

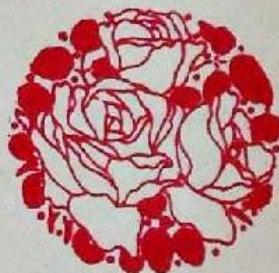
Nói làm sao hết mẹ hiền ơi,
Công đức niềm đau lẫn tiếng cười.
Mẹ lấy bụi đời làm phấn,
Che dù trời nắng đợi mưa rơi.

Nhớ mùa cau trổ trong vườn cũ,
Mẹ quét lá vàng ủ lấy phân.
Khói trắng lên trời như tóc mẹ,
Con ngồi khói trắng quện mây tần

Chiều nay dừng gót bên bờ biển,
Nhìn sóng bạc đầu mây trắng trôi.
Con ngỡ khói vườn hay tóc mẹ,
Bay tìm con lạc bước đường đời.

Mai một con về thăm xóm mẹ,
Thăm mùa cau trổ, bóng làng xưa.
Đề rình nghe lại trong hiu quạnh,
Tiếng hát ngày xưa nhịp võng đưa.

VŨ-THỊ-XUÂN-HƯƠNG



THU SANG

Thu sang — lá vàng,
Hồn em mệnh mang
Nắng thu bát ngát,
Nhạc thu trầm vang
Thu về trên cao
Chim vui đón chào
Không gian trầm lặng
Gió buồn xôn xao.
Thu về thành phố,
Đoán bước em qua
Đường chiều lá đỏ.
Hương nắng nhạt nhòa.
Thu vào hồn em,
Nhẹ như tơ mềm,
Dệt niềm mơ nhỏ,
Thanh thoát, đêm êm.

NGUYỄN HỒNG GIANG
(tuổi ô mai. B.m.1.)

THẦY ĐỘI CẢNH SÁT VÀ NHỮNG ĐỨA BÉ ĐÁNH GIẤY

Truyện dịch của VĂN VIỆT



Một buổi sáng tháng 3 năm 1952, thầy đội cảnh sát Quân Bá đứng gác tại một phố đông đúc tại Hán Thành để canh chừng những bọn trẻ mồ côi ăn xin hay những chú trộm lỏi ti lén vào ăn cắp đồ của một hợp tác xã Mỹ. Bỗng nhiên Quân Bá nghe thấy tiếng la hét ồm ồm, 1 bọn trẻ ăn xin đang xúm lại chìa tay hay những chiếc ca nhôm về phía 1 toán lính Mỹ đang ào ào nhẩy ra khỏi xe để xin kẹo và thuốc lá. Quân Bá vội tiến về phía đám trẻ, những người lính Mỹ thay vì xua đuổi bọn trẻ khốn nạn này thì lại móc hết những thỏi kẹo cao su hay những lon hộp cô-ca trong túi áo, quần ra phát cho chúng, 1 người lính Mỹ cao lớn ngồi xồm trước 1 đứa bé và âu yếm xoa đầu nó. Quân Bá tiến gần thêm 1 tý thì nghe thấy 1 người lính Mỹ đang cố chậm rãi nói để cho bọn trẻ hiểu: «Hãy nghe đây những đứa bé đáng thương kia! Các em đừng làm vậy, xấu lắm, chúng ta có 1 viện mồ côi để săn sóc các em».

Trước cảnh đó, Quân Bá tự nhiên ứa hai giọt lệ trên khóe mắt, chàng nghĩ thầm: «Những người lính chiến ngoại quốc này còn biết săn sóc và giúp đỡ những đứa bé mồ côi ăn xin này, họ còn giúp đỡ cả những việc gì xảy ra cho dân tộc ta nữa. Ta cũng phải có bổn phận như vậy».

Do ý tưởng trên của Quân Bá, 1 trường học khác hẳn các trường học thường được lập lên với sự đóng góp

của người dân Hán Thành từ những nhà trí thức đến những người lao động, các vị giáo viên tình nguyện dạy không lãnh lương: «Trường những trẻ em đánh giầy của Trung sĩ Quân Bá» như người dân Hán Thành thường gọi. Vì cả ngày các em phải đi kiếm tiền nên trường dạy từ 5g30 đến 9g30 tối và quy tụ các trẻ em ăn xin và trộm cắp tuổi từ 6 đến 16 tuổi. Sau 9 năm học tập, hơn 800 em nguyên là những đứa trẻ ăn xin và trộm cắp đã trở nên những người dân lương thiện và có thể tự mưu sinh bằng những nghề đã học trong nhà trường.

Làm sao mà Quân Bá dựng nên được trường này??? Ông nói: «Khi mới bắt đầu thì trong thâm tâm tôi không có ý tưởng lập một trường học, nhưng tôi vừa biết rằng tôi đã giúp những đứa trẻ đáng thương này có 1 đời sống tươi sáng hơn». Nhưng bằng cách nào Quân Bá đạt được kết quả? Như ta đã biết, những trẻ ăn xin và trộm cắp thường hay sợ Cảnh sát, khi Quân Bá đến gần 1 đứa bé thì nó sợ hãi và chạy mất. Rồi 1 hôm, Quân Bá dựng 1 tấm bảng đen bên hè phố và bắt đầu viết 1 hàng chữ giản dị, với tính tò mò của tuổi trẻ, vài đứa bé ăn xin mon men đến gần tấm bảng nhưng vẫn cần thận đứng xa khỏi tầm với tay của Quân Bá để đề phòng Quân Bá khỏi túm được. Không cần quay lại, Quân Bá bắt đầu kể những chuyện các anh hùng trong trận chiến tranh Triều Tiên, rồi thì như cảm thấy không có gì nguy hiểm, bọn trẻ bắt đầu xích lại gần Quân Bá hơn, Quân Bá hỏi thử vài đứa trong bọn ý nghĩa của những câu viết trên bảng, chúng không trả lời được, có đứa còn chưa biết đọc.

«Các em có thích biết đọc và viết không?» Quân hỏi chúng, rồi chàng tiếp theo: «Có thể chúng ta sẽ học về cách kiếm được tiền để sinh sống mà không phải ăn xin hay ăn cắp», một vài đứa gật đầu, Quân hẹn chúng:

«Tối nay chúng ta sẽ lại gặp nhau ở tại ngôi nhà Bưu điện đồ nát».

Đến tối có 7 đứa trẻ tới, Quân Bá đốt 1 đồng lửa nhỏ ấm cúng giữa nền nhà của Sở Bưu Điện đồ nát vì chiến tranh và kể 1 tấm bảng đen. Bài học buổi tối là những bài tập đánh vần A,B,C và những câu chuyện hấp dẫn về trận chiến Triều Tiên. Rồi vài tối sau số bọn trẻ khốn nạn đến học đã lên tới 60 đứa. Đêm nọ qua đêm kia, Quân dạy cho chúng hiểu là «Ở trên đời không có 1 việc làm gì gọi là xấu xa cả nếu ta tự mang sức ra làm việc để sinh sống, và những công việc lương thiện thì tốt hơn là những nghề ăn xin và trộm cắp». Quân còn chỉ chúng cách làm những cái bàn bằng những thùng gỗ cũ bỏ đi, những ghế ngồi bằng những thùng xăng phế thải, xây những bức tường cho phòng ngủ bằng những viên gạch nhặt ở những đồng gạch vụn. Quân kiếm những tấm gỗ cũ, chỉ cho chúng cách đóng những hộp đánh giầy, rồi với số lương khiêm nhường, chàng trích ra 1 phần để mua xi và những dụng cụ cần thiết của 1 đứa bé đánh giầy cho chúng. Dần dần từ những đứa bé nhút nhát, bộ mặt lúc nào cũng lấm la lấm lét, chúng trở nên bạo dạn và lém lỉnh hơn với 1 nghề mới «Nghề Đánh Giầy».

Sau 2 năm, qua bao nhiêu lần thay đổi từ chỗ này đến chỗ khác, trường của Quân được dựng lên trên một ngọn đồi gần Hán Thành, sau đó Quân kết hôn với một thiếu nữ Hán Thành dịu hiền, với sự góp sức của người vợ trẻ mới cưới, trường của Quân bắt đầu thu nhận thêm các em gái cũng ở tình cảnh đáng thương như những đứa con trai khác. Quân mơ ước, một ngày kia, chàng có đủ phương tiện và máy móc để có thể dạy chúng cách kiếm ra tiền bằng những nghề như: Mộc, sơn, điện và may.

Đến năm 1956 thì giấc mộng trên của Quân trở thành sự thật, Hội Phụ

Nữ Hoa Kỳ giúp những máy móc, Hội Liên Hiệp Quốc giúp chàng xây cất một cơ xưởng và những chuyên viên ở Hán Thành tình nguyện dạy không lấy công. Hơn 200 đứa trẻ khôn nạn được theo học các lớp huấn nghệ của Quân trong một thời gian là 3 năm.

Nếu bạn có dịp viếng thăm trường của Quân Bá thì bé Kim sẽ hướng dẫn bạn đi thăm các cơ sở của trường. Bé Kim là một đứa bé gái mồ côi, bố mẹ bị chết vì chiến tranh, và trở thành một đứa bé ăn xin như trăm ngàn đứa bé ăn xin khác, một đứa bạn Kim mách: « Dù mày là một con bé ăn xin, mày cũng có thể đến đi học tại trường của ông Quân được », bé Kim bèn đến đi học, đến nay đã được vài năm và là một đứa học trò xuất sắc nhất. Bé Kim sẽ dẫn bạn đi thăm cơ xưởng của trường, nhà bếp, phòng ăn, phòng ngủ và phòng khách của những đứa trẻ với những bức ảnh dán trên tường cắt từ những tờ báo cũ ra, những chiếc hộp bánh giấy được xếp thẳng hàng để kiên nhẫn chờ hoạt động vào ngày hôm sau.

Nhờ Quân Bá, bé Kim và hàng trăm trẻ khác cùng hoàn cảnh có chỗ trú ngụ và học tập, những ân nhân lý tưởng của chúng là những người khách đánh giày hào phóng, nhưng một vị ân nhân kính trọng và đáng mến nhất của chúng vẫn là « Thầy đội Cảnh sát Quân Bá. »

VIỆT VĂN

Dịch theo truyện « The Sergeant and his Shoeshine Boys » của Clarence W. Hall đăng trong tạp chí Reader's Digest.



— Tôi bị bệnh gì thế bác sĩ?
Có truyền nhiễm không?

ÂM NHẠC

TỪ Đâu MÀ CÓ

ÂM NHẠC THỜI SƠ KHAI

Bạn có nghĩ rằng thời sơ khai không có âm nhạc không? Rất khó để tưởng tượng. Sóng biển đập vào bãi của trái đất hàng triệu năm trước đây. Những ngọn sóng này di chuyển luôn, và phát ra những âm thanh cao hay thấp. Nó đã tạo ra những nhịp điệu. Đó là một thứ âm nhạc.

Chúng ta có thể nghe nhạc ngày hôm nay và những người đã sống 1 thời gian cổ xưa nữa. Đó là âm nhạc thiên nhiên.

Người tiền sử đã bắt đầu hát hay làm những thứ khi cu khi nào? Vài người nghĩ rằng nó bắt đầu khi người thượng cổ hát. Một số khác cho rằng nó bắt đầu với tiếng gõ. Nhưng chúng ta không biết chắc rằng khi nào họ làm nhạc.

Có lẽ rằng 1 người tiền sử đã reo vang với chiến thắng của ông ta khi giết được con mao mụt (Mammoth). Ông ta lại reo hò lần nữa khi kẻ lại chiến thắng này với mọi người, có lẽ ông ta giậm chân khi ông ta reo lên bài hát chiến thắng này. Những tiếng giậm chân này đã làm nên một âm điệu man rợ.

Thứ nhạc khi đầu tiên thì có lẽ những tiếng vỗ tay. Ngày nay chúng ta cũng vỗ tay để đánh nhịp một bài nhạc. Chân của chúng ta khi giậm mạnh cũng tạo ra một âm điệu của một điệu vũ.

Dần dần về sau có một người tình cờ đục rỗng một khúc cây rồi sau đó ông ta cột chặt lên trên một miếng da thú lớn. Sau đó ông ta đập vào miếng da thú. Nó đã phát ra một thứ âm thanh lạ tai mà ông ta chưa hề nghe thấy. Đó là cái trống đầu tiên.

Rồi cho đến một ngày cuối hạ, một cậu bé ngồi chần chờ ở bên cạnh một bãi cỏ hoang cao lớn. Nó nhất một con cò, nó nhìn thấy rằng cò này rỗng. Tình cờ nó đặt lên miệng và thổi. Bạn có thể tưởng tượng sự ngạc nhiên của đứa bé chần chờ khi nó thổi qua con cò không? từ con cò phát ra một thứ âm thanh rè rè. Có lẽ đó là thứ nhạc khi thổi bằng gió đầu tiên.

Những cách thức làm nhạc cụ đã thay đổi từ thời sơ khai trở đi. Nhưng những nhạc cụ này gần như giống nhau. Những bà mẹ thường hát những điệu ru con ngủ. Một bà mẹ thời tiền sử không có ngôn ngữ nhất định. Cô ta không thể hát được. Nhưng cái giọng « ừ ừ » như tiếng súc vật của bà cũng làm cho đứa bé hiểu rằng mẹ nó đang ru nó ngủ. Một đứa bé ngày nay cũng hiểu điều đó. Những bài ca ru ngủ là sự an ủi đó sẽ làm cho đứa bé cảm thấy rằng nó được che chở và trú ngụ!

Ngày nay những đứa trẻ luôn luôn hát những bài hát khi chúng chơi đùa. Thời cổ Ai cập, những đứa con trai thường hay hát khi chúng chơi cạnh bờ sông Nile. Còn những đứa con gái cổ Hy Lạp cũng thường hay chơi những trò có hát bên trong nữa!

CA SĨ NHẠC SĨ

Trong những trang sử thời Viking (móng cò) vài người biết đọc và viết, họ thường có những câu chuyện để kể. Đôi khi họ vẽ những bức tranh hay tạc những pho tượng để kể chuyện. Nhiều khi họ hát những câu chuyện của họ nữa. Thời đó vua Viking của hai xứ Na Uy và Đan Mạch là người chiến sĩ dũng cảm. Chính vì vậy họ hát những bài hát thuật lại những chiến thắng của Viking.

(xem tiếp trang 23)



SÁNG TÁC CỦA CÁC EM :

muôn hồng nghìn tía

BÍCH CHƯƠNG CỎ ĐỘNG BẢO THIỆU NHI

Rồi tòi soạn em về mang theo lòng thư thối vội vàng tới nhà anh Trưởng Nhóm.

Mới bước vào ngõ anh đã vội chạy ra hỏi :

— « Em đem « áp phích » về đó hả ? »

Tôi liền nói : « Dạ ! ».

— Anh bảo : « Vô nhà chơi ! »

Vào nhà anh vội vàng lấy bút mực ra hí hoáy viết. Một lát anh lấy phong bì ra và để gửi anh Tổng thư ký.

Anh nói với tôi : « Bây giờ em đem thư này tới nhà anh tổng thư ký nhé ! Và em đem theo áp phích này tới nhà anh luôn : »

— « Trong đây nội dung anh có nói là thứ ba hai giờ sau các bạn ở LBT đều được nghỉ. Anh bảo anh Thư ký triệu tập các em lại rồi mang theo keo và dán ở cư xá Trần Quang Diệu và đường Nguyễn huỳnh Đức. Với các bạn Kim, Thanh, Thành, Phi, Hiếu.

Tôi vội nói : « Có mấy tấm bích chương lớn thôi. Và bao nhiêu tấm nhỏ không thôi vậy dán thế nào Anh nói : « Dán cao trên bức tường tránh tầm tay mấy đứa nhỏ đứng đề r xé. Thứ ba anh không rảnh nên không theo các em được vậy em và Tổng thư ký giúp cho anh nhé.

Tôi vội nói : « Giúp Thiệu Nhi là em chịu hết mình mà ».

Sau buổi họp mặt cả sáu đứa bèn

chia nhau Tên Phú nói : « Bây giờ Tui, Thành và Hiếu đi trong cư xá Trần Quang Diệu nhé.

Anh Tổng nói : « Cũng được nhưng nhớ dán cao lên nhé. Bây giờ chia đôi giấy ra đi... »

Bỗng nhiên thằng Phú nói to : « Sầy ngô dỗi !!! Hôm nay tôi không mang máy ảnh theo.

Cả bọn cười ầm (nó tếu nhất lớp, mỗi lần nó nói là lớp 9P5 đều cười như vỡ chợ).

Anh Tổng nói : Thôi vậy, tụi mình đi với lòng thành thật mà.

Cả bọn chia tay nhau đi.

Bọn thằng Phú chúng dán lẹ quá. Khi bọn tôi tới địa điểm cũ thì thấy chúng nó đang ngồi chơi dưới đất.

Thằng Phú nói to : « Anh Tổng ơi !! Tụi em dán xong lẹ chưa ? Bao đảm là cao và chắc vì tụi em bôi keo nhiều lắm. Cả một hộp hết rồi ! »

Thành vội nói : Bây giờ anh Tổng và Minh (Minh là tên cúng cơm của tui) bao tụi em một chậu đi.

Tên Kim liền nói : « Ê ! bộ tiền chưa sao vậy !! Bây giờ tôi đề nghị mỗi người có bao nhiêu tiền đưa hết tôi để tôi dẫn đi xoi kem nhé.

Cả bọn cười ầm quên hết mệt nhọc.

Lúc ra về sao mà vui thế. Vài cụm mây lơ lửng với gió mát hiu hiu. Phú bỗng nói :

— Vui, quá là vui hi hi...

Phú, Thành, Minh, Kim Phú là bạn học cùng lớp mí nhau (9P5 LBT) cho nên coi như anh em và rất tếu.

Trường ban thờ thao

NGUYỄN HOÀNG MINH
(Hoàng Minh Vũ)



BƯƠM

Hôm nay trời nắng ấm và đẹp. Một đàn bướm đủ màu sắc sặc sỡ, không biết từ đâu bay đến, nhơ nhợ lượn vòng trên các khóm hoa trong vườn.

Kìa ! một « nàng » bướm đỏ đang đáp trên một cánh hoa VẠN THỌ vàng.

Thân hình « nàng » không lớn hơn một con sâu lá bao nhiêu ! Trước đầu, hai cái râu đen, dài, luôn luôn ve vẩy. Thấy tôi đã có lần bảo : đó là hai nhánh « ống tên » của một bộ máy « ra đa » thiên nhiên, vô cùng tinh tế. Hai chiếc râu xinh xắn, vừa tỏ diện bướm, vừa giúp bướm đánh hơi được những cánh hoa đầy hương sắc. Chẳng thế, mà mỗi lần vườn dĩa Ngoại tôi vừa trồng hoa vàng, thì hàng đàn bướm từ xứ « mờ tỏ » đã bay về mở hội. Kìa ! chiếc vôi « sơn tròn », đang từ từ buông xuống, trên lớp phấn hoa. Hai mắt bướm tròn, lộ ra ngoài, phản chiếu ánh sáng như hai viên ngọc bích tí hon. Trên bộ óc tròn bằng hạt đậu xanh, vươn lên hai đôi cánh xếp đàng đàng như một chiếc bướm lớn.



Cánh « nàng » bướm này : là cả một công trình kiệt tác, một họa phẩm vô giá của hóa công. Từ màu hồng hay đúng hơn một màu cam sẫm, chuyển qua màu vàng hoa cải lấy làm nền. Phía trên, điểm những chấm, những nét lớn, nhỏ tạo thành một màu nhưng huyền rực rỡ. Theo rìa cánh những viền đen nổi lên như những vân mây.

Bụng bướm thon thon, không có gì đặc sắc, như chỉ để làm cho cân đối, cho nổi bật cái huy hoàng của bộ cánh.

Sâu chân bướm dài nhún nhảy, giúp bướm hạ mình một cách nhẹ nhàng, tưởng như không hề làm rung động đến một cánh hoa nhỏ nào. Bỗng nhiên, đôi cánh bướm từ từ hạ xuống, chớp liên tiếp mấy cái, mỗi lúc một nhanh, rồi nàng bướm đột ngột bay đi.

Bướm tuy đẹp là thế, mà không có ích bao nhiêu. Ngoài việc mang nhụy đực sang nhụy cái cho những cánh hoa, bướm còn mang nhiều mầm bệnh đến cho cây cối, ngũ cốc, và nhất là sinh sản hàng vạn con sâu vừa ghê tởm, vừa tác hại cho mùa màng.

Phải chăng vì thế mà THUỶNG ĐỂ chỉ ban cho bướm một đời sống ngắn ngủi độ một tuần đến mười tháng, có khi còn ngắn hơn nữa vì phải «uống FORMOL» hay phơi xác trong những tập vở của chúng tôi./.

TRẦN - TRUNG - VIÊN

CƯỜI

OAN UÔNG

— Dững, tại sao em khóc vậy?

— Hu! Hu! A..h song đôi tôi đánh tôi. Còn thằng Trí, bạn tôi lại bệnh tôi.

— Thằng Trí nó thương em, sao em còn khóc?

— Nhưng nó không phân biệt tôi với anh song đôi tôi, nên lúc nào tôi cũng ăn đòn.

TẠI PHÒNG MẠCH

Hai đứa bé đến phòng mạch một bác sĩ. Bác sĩ hỏi một đứa: Cậu em, cậu cần gì tôi?

— Thưa bác sĩ, tôi lỡ nuốt một hòn bi.

— Còn cậu kia, có bị gì không?

— Thưa bác sĩ, nó không việc gì, nó chỉ đứng đợi vì hòn bi đó của nó.

MUA HÀNG

Một cậu bé đến một hàng thịt:

— Tôi muốn 100 đồng thịt và 900 đồng tiền mặt. Đầu tháng, má tôi sẽ đem đến cho ông tám giấy 1000.

TẠI SAO CẦN PHẢI LẬP MỘT TỦ SÁCH RIÊNG CHO GIA ĐÌNH

Có người sẽ vặn hỏi:

Muốn đọc sách, cứ gì phải lập một tủ sách riêng? Người biết xem sách chỉ cần đạt lấy tinh thần chứa đựng trong quyển sách không cần đoạt lấy xác thịt quyển sách. Đến xem ở thư viện công cộng hoặc mượn lấy sách của anh em hoặc thuê mà xem cũng đáng cần gì phải chọn lọc những sách để làm của riêng, tại sao lại lẹch kỷ gom góp sách nhốt vào một tủ sách của gia đình.

Nhưng chúng ta sẽ hỏi lại những người ấy:

Tại sao anh phải chọn bạn mà chơi? Đã là người thì bất luận là người nào, tất anh cũng đều xem họ như anh em, nhưng tại sao anh lại chọn riêng một số ít người để kết bạn, tại sao ngưỡng cửa nhà anh chỉ hé mở để tiếp đón một số người chọn lọc theo sở thích anh?

Sách vở chẳng những là những dụng cụ để học hỏi, để làm việc, nó còn là những người bạn tốt nhất và trung thành nhất, nếu chúng ta biết chọn lọc nó kỹ càng theo sở thích, theo ý mình.

Người biết xem sách thì bất luận quyển sách nào họ cũng sẵn sàng tiếp rước lịch sự, nhưng trong tủ sách riêng của họ, họ chỉ

cầm giữ lại một số sách chọn lọc trong số những gì đã in ra mà họ thấy có thể đưa lên hàng người bạn thân. Nói theo một nhà văn nào: những cái gì đã in ra, vị tất là những quyển sách và như vậy không thể là sách nào cũng là bạn thân.

Và cũng vì thế người ta cũng có thói quen xem tủ sách của một người để phán đoán về trình độ tri thức hay tâm tính của họ. Một người bạn thuật lại cho chúng tôi. Một hôm đến nhà một bác sĩ khám bệnh, trong lúc ngồi đợi ở phòng khách, anh ta để ý đến tủ sách của vị bác sĩ, thấy toàn là những sách đóng bìa da, mạ vàng, song cũng toàn là những sách rất tầm thường về nội dung. Có một vài quyển về y học tức là nghề nghiệp của chủ gia thì bực bậm đầy! Người bạn tôi kết luận:... từ độ ấy giá trị của vị bác sĩ ấy đối với tôi đã giảm sút rất nhiều.

Lời xét đoán của bạn này có khi hơi vội vàng nhưng không phải là vô căn cứ. Một câu cách ngôn đã chẳng nói: Hãy nói cho tôi biết anh gần gũi với ai, tôi sẽ bảo anh là người thế nào...

PHẠM CAO TÙNG

(Trích trong quyển «NGHỆ THUẬT ĐỌC SÁCH» sẽ xuất bản)

1 2 3 4 5 6 7 8 9



Ô CHỮ CÁ VÀNG

TRẢ LỜI QUAN SÁT

1) Khẩu súng (vật số 3) ở ngay dưới bức tranh treo bên tường, ngay trên đầu Bà chó.

2) Cái xô đồ nước (vật số 7) ở giữa bông hoa trong bình và váy của bà chó.

3) Con dao nhíp (vật số 8) lộ ra khỏi cặp tạp của ông chó, đặt trên ghế salon.

BAI LUẬN

hay nhất lớp

Trường LÊ QUANG ĐỊNH
GIA ĐỊNH

Lớp 5/5

TRẦN QUỐC HƯNG



ĐỀ BÀI: Tả cây chuối ở vườn nhà em và nói sự ích lợi của nó.

Trong vườn nhà em có trồng rất nhiều cây ăn trái trong số đó có cây chuối hột. Cây chuối này rất to, cao độ bốn thước.

Thân cây rất to và lóng tạo thành bởi những bẹ lá rất to màu xanh lợt. Cây này cũng rất nhiều lá cũng màu xanh lợt, trên ngọn có những lá non thẳng, nhọn và cuộn lại giống hệt cuộn lụa. Gốc chuối lại càng to hơn nữa to bằng một ôm tay của em. Sắp đến mùa chuối trên cây đã có cái hoa màu tím đậm nổi bật lên trên những tàu lá xanh rất bụi và lóng. Mẹ em lựa một số để lấy ăn và để một ít để cho nó nở ra trái ăn. Sau đó ít lâu bắp chuối tách ra và rụng xuống để lộ ra một buồng chuối non với những trái chuối nhỏ nhắn, dễ thương.

Cây chuối là một thứ cây ăn trái dễ trồng lại rất ích lợi: lá chuối dùng để gói bánh, trái dùng để ăn tráng miệng sau mỗi bữa cơm, và dễ cúng, thân cây dùng để cho heo ăn. Hoa chuối cũng ăn được. Củ chuối dùng để nấu lươn nhất là để ăn thay cơm trong những mùa đói kém.

Em rất quý cây chuối này, mỗi chiều sau khi học xong em thường ra vườn để tưới cây, bắt sâu cho nó được xanh tốt.

Điểm: 7 Phê bình của cô: KHÁ

Trường TIỂU HỌC CỘNG ĐỒNG
BỬU HÒA

NGÔ MINH MÃN

ST số: 58

Lớp I «C» — Niên khóa 1968—1969

ĐỀ BÀI: Trong sân nhà em, một con gà mẹ đang dẫn đàn gà con đi kiếm mồi. Em thấy thế nào hãy tả ra và nói ý nghĩa của em.

Mỗi buổi sáng ở sân nhà tôi có một cho gà mẹ dẫn đàn gà con đi kiếm mồi để ăn. Gà mẹ đi trước với đàn gà con kêu chiêm chiêm chạy theo sau.

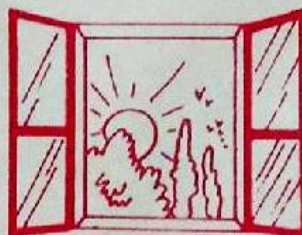
Thân gà mẹ rất to độ chừng bằng cái bình tích, cùng đàn gà con còn non nớt, lông màu vàng nhạt, thật mịn tợ như nhung, với những cặp mắt sáng long lanh chừng hột đậu xanh, lại còn những chiếc mỏ nhọn hoắt để kêu líp nhíp.

Khi gà mẹ nhặt được miếng mồi thì mổ xé ra từng miếng nhỏ, rồi nó kêu «cúc! cúc!», những gà con đua nhau chạy lại, con này lẩn con kia tẻ liên miên nhưng cũng vẫn đứng lên chạy tiếp tục, đôi khi lại con này đá con kia, trông thật là đẹp mắt.

Đề tỏ ra có tính mẫu tử, khi có con vện đến vỗ con thì nó sẵn sàng che chở dùm bọc con nó mà hăng hái đương đầu chống cự với kẻ tàn bạo đó.

Khi thấy gà mẹ bảo vệ gà con mà tôi động lòng cảm động, tôi quyết sẽ làm tròn bổn phận người con cho tròn đạo đối với mẹ cha.

Điểm: Lời phê: KHÁ
Luận văn: 8
Tập viết: 7



ÂM NHẠC

(tiếp theo trang 20)

Những bài hát này được đưa đi từ quốc gia này tới quốc gia khác. Một người thủy thủ của xứ Na-uy có thể hát được bài hát xứ Ai Nhĩ Lan. Người Đan mạch có thể hát những bài hát ở xứ Anh cát lợi và Pháp.

Thời này không có tạp chí hay báo, radio hay vô tuyến truyền hình. Chính vì vậy họ không biết những tin tức xảy ra. Họ đã làm ra những bài nhạc để thuật lại những tin tức. Những người giỏi nhạc thường chu du đây đó, từ quốc gia này đến quốc gia kia.

Họ hát những bài hát thuật lại những trận chiến, kể lại những câu chuyện buồn hay vui. Họ hát những bài hát của chính họ từ kinh đô của Vua tới quán trọ, chính vì vậy âm nhạc đã truyền từ quốc gia này đến quốc gia khác.

ÂM NHẠC HIỆN ĐẠI

Về sau họ đã tìm được cách đặt tên cho nốt nhạc: DO-RE-MI-FA-SOL-LA-SI. Cũng từ đó họ làm ra nhiều thứ nhạc khí tinh xảo hơn như: vĩ cầm (violon) dương cầm (piano) v.v... Sau này ai cũng nhớ hai vị nhạc sĩ nổi tiếng nhất thế giới. Đó là Mozart và Beethoven.

Dần dần về sau họ đã chế ra những thứ nhạc cụ bằng điện như: guitar điện, piano điện v.v..

Cho đến ngày kia xuất hiện bốn nhân vật khác dùng những chiếc đàn guitar điện và trống mạnh danh là The Beatles. Họ đã dùng những tiếng nhạc khiến ai nghe cũng lấy làm lạ. Ban The Beatles đã là những người xử dụng âm thanh có tác dụng kích động trong giới trẻ đầu tiên. Dần dần ban The Beatles xuống để những ban nhạc kích động khác lên.

Những thứ nhạc kích động này dần dần lan truyền khắp thế giới. Nhưng những thứ nhạc này làm sao cho người ta quên chiếc Violon, piano v.v... Chính vì vậy nên đa số người ta vẫn còn chơi Violon và piano vậy!

NGUYỄN THU Sưu Tầm

MẠO HIỂM XỨ PHI CHÂU





**CUỘC
THI
SÁNG TÁC**



**HẠNH PHÚC
CỦA EM**

Em tưởng như đã mất cả một trời bình yên, tưởng như sẽ chẳng còn bao giờ tìm lại hạnh phúc cũ, từ sau cái chết thảm thương đớn đau của mẹ. Mẹ mất, mang theo đi « cây cao bóng cả » che chở những đứa con. Em bơ vơ và cảm thấy kinh hoàng không tưởng. Buổi tối hôm đưa đám mẹ, trong căn phòng le lói ánh nến, ba đứa con rũ rượi giữa vòng tay bố. Ôi. Tiếng bố trầm tư như chưa bao giờ trầm, sâu như chưa bao giờ sâu, đến thế. Bố đã nói những gì. Lời bố mệnh mang, nói trôi, vờ òa trong trí tưởng em u uất. Bố thương chúng em không cùng. Em biết thế. Và em đã cảm thấy xót xa biết chừng nào khi nhìn bố một mình đi, một mình về, lúi thủi. Dáng bố in trên nền trời, sao trông thâm lặng và buồn đau kỳ lạ.

Cho đến một ngày bố ngỡ ý muốn có cho chúng em một người mẹ. Hải phản ứng ngay. Nó giận dỗi đặt mạnh bát cơm đang ăn xuống bàn. Trông nó có một vẻ gì vừa trẻ con vừa người lớn. Em thì im lặng. Hải là con trai nên tỏ điều gì cũng rõ ràng, không ngần ngại. Còn em, có phải là em giống mẹ, im lặng và chịu đựng. Em cắn môi, siết những ngón tay vào chiếc dĩa. Hình ảnh một bà mẹ kể tự thuở nào đã làm em sợ hãi. Bố thì không nói gì thêm, chỉ nhìn chúng em thật lâu, rồi thở nhẹ.

Những ngày sau, thỉnh thoảng bố lại gọi về chuyện đó. Bố nói, bố nhẹ nhàng giảng nghĩa đủ điều. Bố bảo chỉ muốn có người chăm sóc kỹ càng hơn cho chúng em. Mãi rồi Hải, Quyền, và em cũng bằng lòng.

Và thế là đi Hạnh có mặt trong cuộc sống của bốn bố con. Ban đầu điều tự nhiên là chúng em vẫn còn ảm ức, khó chịu. Và thường cứ tỏ rõ sự khó chịu ấy ra. Thế nhưng, không như chúng em nghĩ, đi vẫn dịu dàng, điềm đạm lạ thường. Đi chăm chút, lo lắng cho chúng em y như ngày xưa, mẹ đã thế. Hải và em ngạc nhiên, nghĩ ngợi, nhưng vẫn không sao bỏ được ý tưởng không tốt đẹp mấy cho đi.

Một hôm, em lỡ tay đánh vỡ chiếc bình cổ của bố. Đang lúc lo ngại vì công việc gì đó, bố nóng giận tát em và la mắng em ghê gớm. Chưa bao giờ trông bố dữ như thế. Em vừa sợ vừa hờn. Và em khóc nức, tức giận lấy cả những lời can gián bố, của đi. Em bỏ chạy vào phòng, nằm vật lên giường khóc tức tưởi. Em thấy nhớ mẹ vô cùng. Bóng dáng mẹ chấp chờn, ẩn hiện trước mắt em nhòa nhạt. Em run rẩy, khiếp sợ khoảng trống chung quanh. Tại sao mẹ bỏ đi như thế. Nước mắt em ràn rụa làm rối những cọng tóc vào nhau. Em cứ nằm úp mặt vào tóc mình mà khóc. Cho đến khi thiếp vào giấc ngủ, mơ hồ những mộng mị. Cho đến khi cảm thấy nhẹ nhàng bàn tay ai trên tóc, trên má. Em bối rối mở mắt ra. Ôi ! Em bối rối nhìn đi. Đi đó. Bên em ngọt ngào và hiền dịu. Em im lặng nghe ngón tay của đi gỡ những cọng tóc ướt át ngang mặt.

- Nguyệt đôi không ?
- Thưa đi.. không...
- Nguyệt một không ?
- Thưa... không...
- Đề đi lấy nước cam cho uống.

Ôi ! Bây giờ em mới nhìn kỹ đi. Đi đẹp quý phái và dịu dàng. Trong ánh mắt của đi, ngan ngát một nỗi bao dung tuyệt vời khó tả. Đi có vẻ của các Soeur của em ngày xưa thời tiểu học.. Em bỗng yêu đi ghê quá.

Con sẽ ngoan ngoãn hơn, thưa bố, thưa đi.

Con đã tìm lại được một phần lớn bình yên và hạnh phúc thuở xưa, thưa mẹ.

NGUYỄN

**CÁI KHOÁI
ĐỌC SÁCH**

Kể ra thì ở đời, không có cái thú nào, cái khoái nào có thể so sánh với cái khoái đọc sách. Yêu đương có thể mang lại cho ta những khoái cảm mãnh liệt hơn thú đọc sách. Nhưng yêu đương nếu mang lại cho ta những rung cảm say sưa, thì yêu đương cũng thường mang lại cho ta nhiều cay đắng, xót xa... Người của chúng ta rất có thể phản trắc, rất có thể làm tan nát lòng ta, nhưng sách vở thì luôn luôn là người tình chung thủy, người bạn tâm sự không bao giờ lợi dụng ta, không bao giờ bỏ rơi ta. Chúng ta yêu đương chỉ có thời, chứ đọc sách thì từ đứa bé lên 7, đến ông già kề miệng lỗ, sách vở mãi mãi là niềm an ủi, là thú vui đọc đáo nhất. Một bà già 80 tuổi mà ngồi cửa sổ gửi thư đòi lấy chồng, đòi yêu đương thì không ai kham nổi, nhưng không ai cười một bà, già 80 tuổi hưởng cái thú vô biên của sự đọc sách.

« Một ngày tôi không đọc sách thì soi gương thấy mặt mũi hẳn thiu, tâm hồn lem luốc... » Lời nói trên đây của một nhà văn, cho ta thấy đọc sách là một nhu cầu tinh thần, cấp bách không kém gì ăn uống, yêu đương. Đời mà không có đàn bà, không có yêu đương thì đàn ông nổi loạn. Nhưng đời mà không có sách vở thì đàn ông tự vẫn hết ! Đọc sách làm cho tâm hồn ta phong phú, vượt ra ngoài sự chi phối của không gian, của thời gian... Sách hơn người yêu ở chỗ sách không nhõng nhẽo, không ích kỷ, không phản trắc, và khi ta chán sách, ta vứt sách vào tủ, thì sách nằm im, không bủn rủn, không mua dao « con chó » để xin ta « tí huyệt » như các bà, các cô...

CHU TỬ — VŨ KỶ

(Trích trong quyền YÊU — SỐNG)



THƯ TÍN

Em Phương Đông Châu Đốc

Em có một máy thu bằng Akai 200D khi em nghe ở tốc độ 3, 3/4 thì tốt lúc đổi sang 7, 1/2 thì bị sai lạc, một lúc sau mới nghe đúng giọng. Vậy là hư cái gì?

ĐÁP: Máy Akai 200D của em vì em dùng tốc độ 3, 3/4 để học Anh văn có lẽ em nghe lâu quá nên khi em trở lại 7, 1/2 rồi ngay lúc đó bộ phận motor còn đang nóng nên làm việc không điều hòa do đó mà chạy 1 lúc sau mới đúng giọng được. Còn những bệnh em kể trong thư thì phải đem đến một tiệm chuyên môn họ xem phần then máy xem sao.

Em Quang Thịnh Gò Vấp.

— Tất cả phụ tùng của máy khuếch đại âm thanh trong số Thiếu Nhi 11 giá độ khoảng bao nhiêu tiền?

— Anh chỉ cách gắn máy khuếch đại này vào Tivi thì gắn ở chỗ nào?

— Ở máy khuếch đại dùng pil 12 V. mà ở Tivi những 110V vậy có sao không?

ĐÁP: Tất cả phụ tùng trên giá độ khoảng (2.000đ) hai ngàn đồng.

— Muốn gắn máy khuếch đại này vào Tivi thì gắn vào chỗ Earphone. Earphone là chỗ mà gắn cái nghe nhét vào lỗ tai đó em biết không.

— Không sao hết vì điện 12 Volt dùng cung cấp cho máy khuếch đại. Còn 110V là cung cấp cho Tivi cơ mà có sao đâu hai mạch đều riêng biệt.

Trần văn Trình Pleiku

Em hỏi Microphone của máy 6 Volt mà đem dùng vào máy TV5 thì có sao không.

ĐÁP: Không sao cứ việc dùng

chẳng hại gì cả nếu thâu được. Vì anh sợ tổng trở microphone của 2 máy nó khác nhau thì thâu tiếng nó không rõ.

Em Mỹ Vũng Tàu

Radio nhà em sao chỉ bắt được đài Sài Gòn còn đài khác không bắt được.

— Tivi nhà em làm sao màn ảnh nó cứ hai hình em đề trên tủ cứ xích qua 1 tý là nó lại mất hình vậy hả anh.

— Cái tủ lạnh nhà em sao lâu lâu nó chạy kêu «re re» rồi nghe cái «cát» như vậy là nó hư ở đâu?

ĐÁP: Radio nhà em như vậy là nó xí xon rồi phải đem ra tiệm mới sửa được.

— Tivi như vậy là bệnh của cái Antenna. Em phải sửa lại.

— Tủ lạnh lúc nó kêu như vậy là tình trạng điện bị yếu đó, phải cần thận.

Một độc giả ký tên không rõ

— Tại sao máy Ampli Sansui 5000A chỉ bắt được đài FM của Mỹ còn đài truyền hình không bắt được. Trong khi đó cũng trên băng tần FM mà Radio Philip model L5 lại bắt được nhưng nghe rất nhỏ.

— Tape Akai 200D tại sao khi đã đề ON—OFF tự động rồi mà lúc hết băng nút vận vẫn còn ở vị trí Play, trong khi đó nút Rewind khi cuộn hết băng nó trả về được.

ĐÁP: Tất cả những loại máy có băng tần FM mà thuộc loại Professional thì đều không bắt được băng tần truyền hình vì họ ráp một cách thật kỹ lưỡng, do đó những tần số Harmonic không lọt vào được. Vì vậy mà truyền hình không bắt được. Nếu trái lại máy Sansui 5000A mà bắt được truyền hình thì băng FM quá dở.

— Tape Akai 200D của em như vậy là đúng nguyên tắc đó không phải máy hư.

Một độc giả viết tắt tên ở Tôn Dân Sài Gòn.

— Radio Sony TR.1000 khi bắt đài Sài Gòn thì tiếng nói phát ra bị rè.

— Radio Panasonic RF 90 khi vặn volume để phát ra tiếng thì có chỗ có hoặc không.

ĐÁP: Cảm ơn ông đã cho tòa soạn của tuần báo Thiếu Nhi những ý kiến xây dựng. Sau đây xin trả lời 2 câu hỏi về kỹ thuật Radio Sony của ông như vậy là phần puissance có thể bị hỏng transistor nào đó chứ không phải hỏng loa đâu. Ông không thể tự sửa được phải đem đến một tiệm chuyên môn nào đó họ xem cho.

— Còn Radio Panasonic của ông thì cái Volume, phải thay mới vì than của nó bị mòn rồi. Có thể sửa một cách tạm thời là lấy xăng rửa qua cũng được.

BÌNH ELECTRONIC

VỀ TRƯỜNG HỢP DÂY THU LỖI TRÊN NÓC NHÀ

Xuyên qua bài Sấm Động của Trương Phú Thơ đăng trong TN số 19. Chúng tôi thấy cần phải nói rõ hơn về cách thực hiện dây lồi thu trên nóc các ngôi nhà cao.

Dây thu lồi thường không bắt buộc phải có bạch kim (platine) ở trên cùng, trường hợp này chỉ cần thiết khi dây thu lồi cho thẳng xuống đất. Nhờ bạch kim, độ dẫn điện của dây thường làm bằng dây sắt sẽ nhạy hơn, dễ dẫn điện hơn và không bị nóng đỏ.

Nhưng nếu dây thu lồi được cho xuống thẳng một giếng nước thì phần bạch kim có thêm sẽ không còn cần thiết nữa vì nước giếng sẽ làm cho dây thu lồi dẫn điện dễ dàng không còn nguy hiểm cho nhà cửa nữa.



— Con chó nhà ông Ba Tèo đấy! Tivi nhà họ đang bị hỏng.

em học nhạc



PHẠM ĐỨC HUYỀN
và ANH TUYỀN phụ trách

Các bờ thân mến

Hà rất vui mừng vì thấy các bờ nhiệt liệt hưởng ứng chương trình học nhạc của chúng ta. Hà còn nhớ buổi « Nhạc Hội Giáng Sinh » do hai tờ báo Thiếu Nhi và Ngân Thông tổ chức tại Trường Quốc Gia Âm Nhạc, các bờ đã tham dự với tất cả nhiệt tâm, nhiều bờ đã tiến bộ rất nhiều, có thể đàn được, vũ được... Như đã hứa với các bờ, Hà đã đứng chung với Ca Đoàn Hồn Việt hát bài « Thiếu Nhi Việt Nam hành khúc »... Cho các bờ nghe. Các bờ thấy Hà hạnh diện chưa !... Nhớ gửi xi muối về thưởng cho Hà nghe...

Hôm nay Hà rất hứng khởi ngồi chép tiếp cho các bờ bài « Dấu Hồi ».

Đúng rồi, tuần trước chúng ta đã chú ý đến hai điểm :

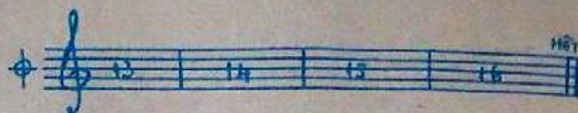
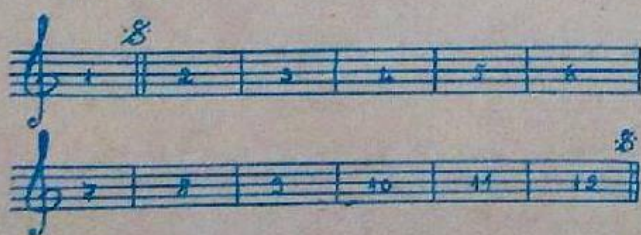
— Dấu hồi tổng ($\mathcal{S}$ hoặc $\times$) là dấu dùng để ghi cho biết phải diễn lại thêm một lần hay nhiều lần từ chỗ có dấu hiệu đó.

— Chữ DC (Da Capo) có nghĩa là phải diễn lại thêm trọn một lần nữa hoặc cho đến khi gặp chữ Hết.

Lần này chúng ta chú trọng về hai điểm nữa :

1) Dấu $\oplus$ (Coda) thường dùng cho những đoạn nhạc kết thúc bài.

Thí dụ :



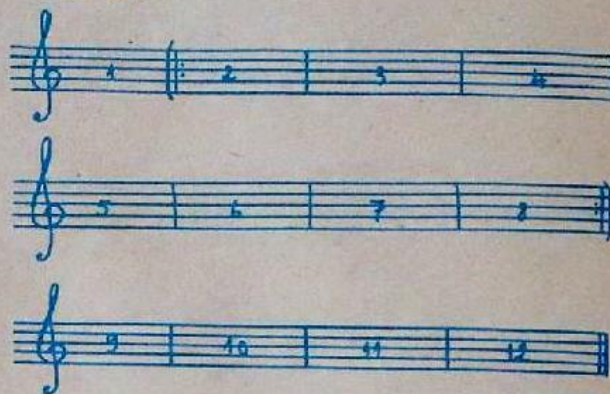
Lần thứ 1 : Diễn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 12

Lần thứ 2 : Diễn trở lại từ ô nhịp 2 đến ô nhịp 8 và xuống Coda ($\oplus$) tức là diễn từ ô nhịp 13 đến ô nhịp 16 (Hết).

2) Dấu hồi đoạn (hai dấu chấm :)

Khi muốn diễn tả đoạn nhạc nào một lần nữa thì ta dùng dấu hồi đoạn đặt ở cạnh vạch nhịp kép.

Thí dụ 1 :



— Lần thứ 1 : Diễn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

— Lần thứ 2 : Diễn trở lại từ ô nhịp 2 đến cuối bài nhạc.

Thí dụ 2 :



— Lần thứ 1 : Diễn từ ô nhịp 1 đến ô nhịp 8.

— Lần thứ 2 : Diễn trở lại từ ô nhịp 2 đến ô nhịp 15.

— Lần thứ 3 : Diễn trở lại từ ô nhịp 8 đến ô nhịp 16 (Hết).

Bài hôm nay của chúng ta chỉ có 2 vắn đề trên, nhưng có vẻ rắc rối phải không các bờ.

Vậy xin các bờ đọc và nghiên cứu kỹ lưỡng nghe, có chỗ nào khúc mắc các bờ cứ biên thư về tòa soạn, Hà sẽ giúp các bờ. Chúc các bờ vui mạnh mẽ học tập.

Chào các bờ.

Công chúa Thủy Tiên

Truyện Nhi Đồng của QUỐC BẢO

(tiếp theo)

Khi bơi đến chân thác nước, ngẫu nhiên con cá vàng « Minh hồng tia đuôi đen » gặp được Chú Chuột Bó đang cùng lũ con đứng sưởi nắng dưới tàn cây khoai tía, thế là tin tức về Công Chúa Thủy Tiên liền được thông báo. Bó con Chuột nùng rú lên, chỉ chèo om xòm, Bó Chuột bèn ba chân bốn cẳng leo phóc lên Tờ Cú cho con « Cú gầy cánh » hay.

Tội nghiệp con « Cú Con gầy cánh », nó quì xuống lạy Bó Chuột, xin công nó đi tìm chị Thủy Tiên khi ai của nó.

Bó Chuột không nỡ từ chối bèn công Cú con và dẫn tuốt hết cả 10 chuột con lếch thếch về triều.

Buổi chiều hôm đó, đúng hạn 10 ngày như Cá vàng đã hứa với Hoàng Tử và Công Chúa, tin tức của hai anh em đã về tới Hoàng Cung.

Hoàng Đế Nhân Từ và Hoàng Hậu, khi được tin vui cấp báo, đã cả mừng, sắp mình xuống đất tạ ơn Thượng đế.

Đức vua lập tức ra lệnh thiết triều ngay tại hồ Vọng Nguyệt. Một khán đài đơn sơ được vôi vữa thiết lập sát mặt nước như một nhà Thủy Tạ.

Trên bờ, bá quan văn võ, và thân dân qui tụ đông đảo, dưới nước thì hàng muôn ngàn cá vàng sắp lớp lang thứ tự chờ đợi.

Khi Hoàng Đế Nhân Từ và

Hoàng Hậu ngự tới, triều thần tung hô vạn tuế, những con cá vàng thì ngậm nước phun lên trời.

Một võ quan trong đoàn Ngự Lâm Quân, oai vệ trong bộ nhung phục gọn ghẽ, bụng cái chậu lớn bằng pha lê trong suốt, xuống dưới hồ đón rước con cá vàng « minh hồng tia đuôi đen », ông ta nghiêng chậu múc nước và cá vàng bơi vào chậu, nó xin được đem theo cả cái lá súng tiên có đựng tặng vật dâng Công Chúa Thủy Tiên, đó là « Vương Miện san hô dát hồng ngọc » dè Vua và Hoàng Hậu ngự lãm.

Trong khi đó, hai nàng cung nữ xinh đẹp xiêm y màu mây ngũ sắc, mỗi nàng bụng một khay bằng gỗ trầm hương, một khay đựng con « cú con gầy cánh », khay kia đựng nguyên cả gia đình chú chuột (Bó và 10 con).

Vị võ quan với chậu cá vàng và « Vương Miện san hô » chằm chằm tiến trước, hai nàng Cung Nữ bụng khay theo sau, chuông trống và nhạc nhã tấu lên từng bùng. Trong cái không khí uy nghiêm đó, hàng ngàn cặp mắt đổ dồn về những con vật bé tí teo được coi là những sứ giả báo tin lành, giờ phút cực kỳ long trọng như vậy mà lũ chuột con đã chẳng ý thức được, chúng thấy trống nhạc trời lên, thích chí quá, lấy đuôi ngoắc nhau cười rúc rích. Bó chuột hoảng sợ nhưng không dám la lớn, sợ mắc tội khi quân, chỉ xít xít khe trong miệng, đàn chuột con được tròn càng nó đùa chỉ chèo hơn, sau cùng trước sự ngạc nhiên của tất cả triều đình, đàn chuột con đã quay tròn trên khay gỗ biểu diễn một vũ điệu tuyệt vời « điệu múa cờ », vũ điệu do Thủy Tiên huấn luyện cho chúng và năng đặc ý nhất.

Cảnh tượng ngộ nghĩnh diễn ra bất ngờ đã khiến thay đổi hẳn hình thức lễ nghi trang trọng của triều đình. Vua và Hoàng Hậu rời Ngai Vàng, xôm mình tới trước nhìn cho rõ một hoạt cảnh kỳ lạ, các vị Đại Thần, các vị văn quan, võ tướng bỏ lời cả đai vàng hốt ngọc, ngây người trở mắt thưởng thức tài nghệ tuyệt luân của 10 vũ công chuột con.

Mãi đến lúc kèn trống nhạc nhã dứt tiếng, và Bó chuột chẳng đứng phải vung đuôi lên hét cho mỗi chuột con một phát, trật tự mới lần lần vãn hồi.

Khi đầu dây đã yên vị. Đức Vua truyền cho các loài tấu trình mọi tin tức về Hoàng Tử Quốc Hùng và Công Chúa Thủy Tiên.

Thoạt tiên, con « cú con gầy cánh » khóc nức nở thuật lại câu chuyện Mẹ Cú nham hiểm đã bắt cóc Nàng Công Chúa thơ dại; rồi cảnh cơ cực của Thủy Tiên trong những ngày ở tù. Cú con nhận hết tội lỗi của mẹ và các anh chị nó đã đối xử tàn tệ với Công Chúa, nó rập đầu nghẹn ngào van xin Đức Vua tha tội cho mẹ và anh chị, và xin đứng ra chịu chết thay cho cả nhà Cú.

Những lời đau khổ của Cú con vừa dứt, Hoàng Hậu Nhân Từ, phần thương Công Chúa, phần thương lòng từ ái, hiếu dễ của cú con, quá xúc động bà truyền cung nữ bụng khay cú con tới và bồng nó vào lòng vuốt ve an ủi.

Kể đến chú chuột bỏ lên tiếng rồn rồn kể tiếp câu chuyện từ lúc chú ra cứu thoát Công Chúa trên tờ cú, đưa về hang, sống ăn dật trong cảnh nghèo khổ với chuột, nàng đã dạy múa dạy hát cho lũ chuột con. Cho đến một ngày chú ra đã đại đột chiêu ý dẫn nàng ra ngoạn cảnh bên bờ Thác Bạch Thủy và mất biệt nàng từ đó. Lũ chuột con đã khóc lóc bắt đền bố, chúng bỏ ăn đến ba bốn hôm, thật là tội nghiệp. Chót hết đến phiên cá vàng con bé cất tiếng léo nhéo nhưng giọng nói thật nhanh. Câu chuyện của nó gồm 2 phần.

Thoạt tiên nó nhắc lại việc xảy ra cách đây đã khá lâu, bữa hôm nó nó đùa vô ý nhảy mắc mang trên rễ cỏ, Hoàng Tử Quốc Hùng ra tay nghĩa hiệp cứu nó, liền khi đó một con cá sấu phóng tới định sát hại Hoàng Tử, và trận ác chiến kinh khủng đã xảy ra.

(còn nữa)

Đường lên núi THIÊN MÃ

(tiếp theo)

Thật ra, người Trung Hoa đã biết giá trị của dấu tay từ mấy trăm năm trước nhưng chỉ ở tiền bán thế kỷ 20 này, khoa lấy dấu tay mới chính thức được luật pháp công nhận. Theo khoa chỉ tay, thì không có hai dấu tay nào lại giống hệt nhau cả. Những vân tay lại giữ nguyên hình dạng không thay đổi trong suốt một đời người. Dựa trên hai yếu tố căn bản đó: nhiều nhà khảo cứu đã liên tục đóng góp sự tìm tòi về dấu tay, những công trình nghiên cứu của mình để hệ thống hóa thành khoa lấy dấu tay rất thông dụng trong ngành Cảnh Sát và an ninh các quốc gia ngày nay. Đó là các nhà khoa học như Nehema Minh Grew ở Anh, Malpighi ở Ý, William Hersche ở Ấn Độ, Henry Faulds một bác sĩ Anh làm việc ở Nhật Bản v.v... Theo các nhà chuyên môn thì dấu tay của kẻ phạm pháp được in trên các đồ vật quanh phạm trường là nhờ ở một thứ chất nhờn tiết ra ở 10 đầu ngón tay, kẻ phạm pháp càng hồi hộp, lo âu, xáo trộn tâm trí thì chất nhờn càng tiết ra nhiều. Phân tích chất nhờn này người ta thấy có tới 1/3 là muối Clorua Natri, và 2/3 là thành phần hữu cơ như Acid formic, acid Butyric, acid Acetic, và một số

phóng độ 0,045 phần trăm là chất Protéine. Với loại chất nhờn này, kẻ phạm pháp hay tình nghi có thể lưu lại dấu tay trên bất cứ vật nào khi cầm tới. Các chuyên viên chia ra làm 3 loại dấu tay ở phạm trường:

— *Loại dấu tay in*: ghi rất rõ trên những vật mềm dẻo như xà bông, sáp ong nhựa thông...

— *Loại dấu tay nổi* khi tay kẻ phạm pháp có dính bùn, máu hay dầu mỡ. Loại này thường bị mất các dấu vân tay trên ngón tay của kẻ phạm pháp nên ít hữu dụng cho nhân viên điều tra.

— *Loại dấu tay ẩn*: khi kẻ phạm pháp cầm lên những đồ vật có mặt láng, không rút nước như trên gương soi, kiếng xe hơi, ly nước, chai, lọ, đĩa, chén, bàn, ghế, tủ, các đồ kim khí, súng, dao, tay lái xe hơi, da mặt láng, các vật bằng đồng mồi trên giấy tờ, bao thư, giấy bạc, ngân phiếu v.v... Dấu tay ẩn khó nhìn thấy bằng mắt thường mà phải dùng thuốc phát lộ dấu tay. Tùy theo dấu tay in trên đồ vật màu sắc gì các chuyên viên phải dùng loại bột có màu sắc tương phản để nhận ra cho dễ. Vì vậy bột lấy dấu tay có nhiều loại màu như bột màu trắng (gồm oxyt kẽm, Sulfat calci, nhôm bột, carbonat chì, Stibium bột) bột màu xám (gồm oxyt kẽm và nhôm bột) bột màu đen (gồm Oxyt Mangan, than chì, nhôm bột) bột màu vàng (gồm Cromat chì và bột vàng sậm) hay bột phát quang (Anthracène nghiền nhuyễn thành bột).

Muốn khai thác dấu tay, chuyên viên thoa nhẹ một ít bột màu bằng một cái cọ mềm, bột sẽ dính lại các chỗ có dấu vết và làm cho các vân nổi lên. Sau đó sẽ chụp hình để gửi về phòng giải nghiệm. Công việc đòi hỏi một sự khéo léo và quen tay. Chị Thu Dung cũng đã nhiều lần thực tập khoa lấy dấu tay này trong những năm còn học ở Viện Đại học Báo chí Quốc Gia, ở đó các sinh viên tập sự phóng viên điều tra được hướng dẫn khá tỉ mỉ bởi nhiều chuyên viên lỗi lạc. Nhưng trường hợp lấy dấu tay của Tâm què trên những trang giấy của giáo sư Thomas Vincent đòi hỏi chị phải tỉ mỉ nhiều hơn. Trước hết chị không muốn lưu

lại trên những trang giấy dấu vết của những hạt bụi li ti của các thứ bột màu, có thể gây nghi ngờ cho đương sự. Thứ hai là chị muốn bảo vệ những trang giấy quý giá của giáo sư Thomas Vincent, để không vì một hóa chất nào có thể làm hư hỏng. Bởi vậy chị đã áp dụng một phương pháp phát hiện dấu tay rất giản dị mà vẫn đạt được tới hai chủ ý ở trên. Đó phương pháp xông hơi Iốt. Iode là một đơn chất thuộc loại Á kim, là một chất dẫn màu nâu đậm (thuốc xức ghê Teinture d'Iode cũng có màu này), nó được dùng vào vào nhiều trường hợp để làm thuốc thử như thuốc thử Benzène (biến Benzène không sắc thành đỏ tím) thuốc thử tinh bột (làm bột hồ không sắc thành xanh lơ)— Ở nhiệt độ bình thường Iốt cũng có thể biến thành thể hơi gọi là hơi Iốt nguội (Vapeurs d'Iode froides) giấy tờ để trên hơi Iode nguội sẽ bị hơi phát hiện đầy đủ các dấu tay, in trên giấy. Đặc biệt sau đó, hơi Iốt sẽ bay đi hết, tài liệu còn nguyên không bị tác dụng làm hư hỏng, cũng lại không để lại một dấu vết gì có thể tạo nên sự nghi ngờ về việc tài liệu đã bị khai thác. Bởi vậy chị Thu Dung chỉ việc đặt tờ giấy ghi chép những tài liệu của giáo sư Thomas Vincent lên một cái đĩa đựng Iode trong vòng năm bảy phút. Và hiện nhiên những dấu tay của Tâm què hiện ra rất rõ với màu nâu khá đậm. Chị liền đặt tờ giấy ngay ngắn lên mặt bàn, rồi dùng máy ảnh gắn đèn flash chụp liền ba bốn tấm với những độ mở ống kính khác nhau để chắc chắn sẽ có một tấm ảnh rõ. Chờ đến tối chị sẽ tự tay rửa lấy cuộn phim này. Chụp ảnh, rửa ảnh, phóng ảnh là một nghề quen thuộc của bất cứ một sinh viên nào đã tốt nghiệp ở Đại Học Báo chí Quốc Gia. Công việc xong xuôi, chị Thu Dung mới ngồi đọc thật kỹ nội dung 10 trang giấy của giáo sư Thomas Vincent, và chợt nảy ra ý kiến tìm gặp giáo sư Trần Vũ để xin giáo sư xác định giúp xem bút tự này có đích thực là của ông Thomas Vincent hay không? Dầu sao thì ngày xưa, có nhiều lần giáo sư Trần Vũ cũng đã liên lạc bằng thư từ với ông Vincent trong những dịp hai người bàn luận về mọi vấn đề liên quan đến các cuộc khảo cứu về mọi di tích lịch sử ở Đồng Dương.

(còn nữa)

THẮC MẮC CỦA EM



(tiếp theo trang 2)

«Long âm» (rồng uốn khúc ẩn hiện giữa sóng biển hay mây mù) «Ngư Long Hử» (rồng và cá đùa dỡn dưới nước).

b) LY (hay Lân tức là con Long mã) đầu giống rồng, mình giống ngựa, tượng trưng cho sự THÁI BÌNH, người ta hay vẽ con Long mã mang cuộn giấy trên lưng theo chủ đề Long mã phụ đồ (con Long mã mang cờ đồ).

c) QUY (tức là con rùa) tượng trưng cho sự bền vững, trường thọ, hay được xức dụng để trang trí đội bia, hay để hạc cưỡi lên lưng trước bàn thờ (chủ đề qui hạc). Ngoài ra còn có chủ đề Thủy đa diện tả rùa phun nước, chủ đề Kim quy về rùa có vẩy hình lục giác.

d) PHƯỢNG là loại chim quý, có cánh rộng, đuôi dài, dáng thanh nhã, tượng trưng cho vẻ đẹp, mỹ thuật, nếu mũ Vua trang trí hình rồng thì mũ Hoàng hậu trang trí hình phượng. Chủ đề Phượng hàm thơ (phượng ngâm cuộn giấy) diễn tả chim phượng ngâm một cuộn lụa dài.

HỎI : Ai chế ra máy điện thoại đầu tiên?

ĐANG-LINH (Quồng Tín) và một độc giả không đề tên.

ĐÁP : Máy điện thoại (Téléphone) bắt nguồn ở 2 chữ Télé : ở xa, Phoné : tiếng nói. Vào thế kỷ 18, một người Anh tên Hooke là người đầu tiên có ý nghĩ chuyển âm thanh qua một sợi dây căng thẳng. Ông ta thực hiện hai cái màng mỏng căng như mặt trống ở 2 ống hình trụ đặt cách xa nhau và được nối với nhau bằng một sợi dây căng thẳng. Đây là dụng cụ mà trẻ em ngày nay vẫn dùng làm trò chơi.

Đến năm 1782 một tu sĩ trẻ tên là Dom Gauthey đã cải thiện cái « máy » ở trên bằng cách xức dụng những ống kim loại có đường kính nhỏ. Nhưng kết quả không khả quan hơn bao nhiêu, và người ta đã nghĩ ra rằng muốn chuyển tiếng nói đi được xa thì phải nhờ dòng điện. Tới năm 1837 hai ông Page và Henry tiến thêm được một bước nhỏ nữa là cho một dòng điện xoay chiều chạy vào một ống dây điện quấn quanh một thanh sắt, rồi tắt cả đặt nằm trong một nam châm hình móng ngựa. Thanh sắt nhờ dòng điện mà rung lên. Đây là một khám phá thật hữu ích khi áp dụng vào ngành điện thoại. Tới năm 1861 một giáo sư người Đức là Philippe Reiss đã hoàn thiện phát minh trên đề có thể truyền đi được một bài hát tới một nơi cách xa 300 m làm người ta nghe được. Reiss đặt tên cho cái máy này là Téléphone. Téléphone, như vậy chưa thể gọi là đặc dụng vì khoảng cách truyền tiếng nói đi không được xa. Mãi tới năm 1876, nhà bác học Ái Nhĩ Lan tên là Graham Bell một giáo sư nổi tiếng về dạy các người câm, điếc đã sửa đổi và cải thiện máy điện thoại và chiếc máy của ông được đem thí nghiệm lần đầu tiên tại Hội chợ Quốc tế Philadelphie (Hoa Kỳ) nhân lễ kỷ niệm năm thứ 106 nền độc lập của Mỹ Quốc. Phạm vi xức dụng của máy điện thoại này được tối đa là 3 cây số.

Sau cùng, một người Anh, là ông Davad Hughes rồi tới nhà sáng chế Hoa Kỳ Thomas Edison (1878) đã hoàn thành được những nguyên tắc căn bản cho khoa điện thoại ngày nay.

HỎI : Nhang làm bằng chất gì? Và làm cách nào?

VÕ TUYẾT DUNG
(Phú Định)

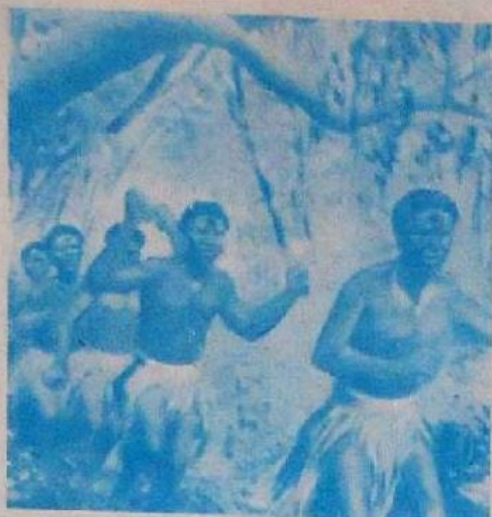
ĐÁP : Có 2 loại nhang : nhang thường (hay nhang ma, nhang đất) không có mùi thơm và nhang thơm. Nguyên liệu chính của cả 2 loại nhang này là bột ô được. Ô được là một loại cây hay mọc ở bờ suối trong rừng. Việt Nam có nhiều loại cây này ở Tây Ninh, Thủ Dầu Một, Biên Hòa, Bà Rịa. Cây không lớn lắm, lá như lá xoài nhưng bóng láng. Người ta đem vặt vỏ cây ô được đem về phơi khô rồi giã thành bột gọi là bột hồ. Loại bột hồ này khi gặp nước thì tuôn nhựa ra, nên để các cây nhang khổi dính vào nhau khi trời ẩm, người ta phải lót bên ngoài cây nhang bằng một lớp bột hồ trộn bột áo. Bột áo làm bằng cây mực tán nát và rây thật nhuyễn. Trong một cây nhang như vậy có 3 lớp : lớp trong cùng là bột hồ (bột ô được) lớp giữa là một hỗn hợp nửa bột hồ, nửa bột áo, lớp ngoài cùng là một hỗn hợp một phần bột hồ và 2 phần bột áo. Còn chân nhang thì làm bằng tre dầy, loại tre không non quá, không già quá.

Nhang chế như vậy không có mùi thơm gọi là nhang thường hay nhang ma, hay nhang đất. Còn loại nhang thơm hay nhang thẻ thì phải trộn thêm bột thơm gồm trầm, bạch đàn (một loại gỗ thơm) và quế tán nhỏ.

B.K



— Tại nó thích chơi với tôm càng nên mới ra nông nỗi ấy.



TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

(tiếp theo)

Không có cây cối vương vãi nên họ vượt lên trên đỉnh rất chóng. Tới nơi Xu Bản cùng với Kha Li vội vàng xuống ngựa, tìm thấy miệng hang đã được vùi lấp một cách kỹ lưỡng bằng những chà cây và những tảng đá khá to. Xu Bản xem xét chung quanh, rồi bảo Kha Ly:

— Hôm qua ở đây không phải một người mà có dấu chân hai người. Hẳn là Sa Keo cùng với tên chủ của con ngựa này đã hiệp sức lại vùi lấp hang. Lão sợ lấy bằng cây lá không đủ sức chịu những cơn gió lớn và một đôi ngày cây lá khô đi gió lại lọt vào. Đó là hai đêm, sau đêm đầu tiên, chúng ta nghe những tiếng hú rền rĩ mà không dữ dội như trước.

Cả hai đảo mắt nhìn về phía mặt trời lặn. Xa xa, đôi buồn điếm những nét vàng lờ lờ trên vạt cây xanh. Nàng đã chan hòa trời đất và cái khung cảnh mênh mông dưới chân hai người có một vẻ gì lớn lao, đẹp đẽ lạ thường. Ngọn núi Chà Hóc từ xưa được coi như là thiêng liêng không ai dám đến thì giờ đây nó không còn gì là bí ẩn nữa. Cái hang kín mít ngàn đời đã bị bàn tay của bọn gian ác đốt cháy mặt sườn phía trên cho những luồng gió về khuya từ các đỉnh xa hơn có dịp thổi về. Đồng thời ở phía sườn dốc hướng về ở phía mặt trời mọc cây cối vẫn còn xanh đầy, án ngữ cơn gió, lửa hết vào cái miệng hang trống trải.

Xu Bản đề ý những bụi cây mọc gần đây đã bị chặt gãy khá nhiều. Nơi đây Sa Keo đã lấy bởi chà để trám lỗ hang những khi cần đến.

Anh bèn rút cây rựa tránh chặt một thân cây vừa lớn để làm đòn xeo và bầy các tảng đá trám miệng hang cho lặn ra ngoài. Cánh tay gân guốc của anh Xu Bản làm việc không biết mệt mỏi. Kha Li cũng giúp sức anh kéo các đồng chà ra khỏi miệng hang. Một lát hai người đã dọn miệng hang khá sạch và những cơn gió nhẹ nhàng buổi sáng lùa thổi vào trong làm thành tiếng nhạc vi vo. Cây rừng trước mặt lồng chứa tất cả hơi gió nên dù chưa phải gió lớn sức lùa vào trong miệng hang cũng khá mạnh mẽ. Vì vậy mà Kha Li bị xô ngã hôm nào như bị quyền lực của một bàn tay sơn thần hung bạo. Xu Bản kéo Kha Li tới ngồi nghỉ trên một tảng đá, và nói:

— Cái hang sâu dài như thế, bị các sức gió lùa vào tạo nên một tiếng kêu lớn lạ thường. Vì vậy trong hang không thể có loài thú dữ ẩn nấp. Sức gió cũng như tiếng kêu phải làm cho chúng hoảng sợ. Điều đó cũng khiến cho cả đỉnh non Chà Hóc cũng như chung quanh không có con thú dữ nào bén mảng. Kha Li cùng với Mìn Pay đã đi trong sự yên lành vừa qua là nhờ nơi tiếng hú đó.

Đoạn anh đứng dậy:

— Bây giờ đã gần nửa buổi rồi đó. Chúng ta lo về cái rẫy để xem Sa Keo làm gì ở đấy.

Cả hai lên ngựa theo con đường cũ mà Kha Li đã đi qua hôm trước.

Đến khi mặt trời gần lên chính giữa đỉnh đầu thì họ đến gần vạt rẫy bỏ hoang. Xu Bản chọn một lùm cây khá kín ở một nơi cao để Kha Li cột con ngựa và ngồi nơi đó canh chừng. Còn anh, sau khi chia miếng cơm nếp cho Kha Li ăn, anh liền lúi theo bụi rậm đi vào bên trong. Đến gần ngôi nhà đồ nát, Xu Bản thấy người râu rậm đang ngồi ở trước cửa nhà hút một ống điếu khá lớn. Thình thoàng gã lại nhìn ngó bên ngoài có ý đợi chờ. Hẳn là Sa Keo chưa đến.

Xu Bản ngồi yên giữa đám lá dày ăn phần xôi trưa của mình. Đến lúc nắng hơi chệch về phía tây mới nghe những tiếng trâu đùa trên đất cây rừng và tiếng của lão râu rậm ở ề vang lên:

— Bắt người ta chờ mỗi một, đó nghe.

Tiếng Sa Keo đáp:

— Ba con trâu này thật là khó lừa hết sức. Mấy hôm nay lũ trẻ nhỏ không dám thả sâu vào rừng nên chúng đói quá, cứ đứng lại ăn mãi thôi. Đánh gãy ba bốn cây roi rồi đấy.

— Thả cho ăn đồ ít miếng cỏ lũng quanh đây. Rồi lên ăn trưa, để ta có đi về sớm.

— Hai con trâu trắng một sừng này đủ bù lại con ngựa bị mất rồi đấy. Còn con trâu trắng hai sừng, giữ lấy phần đó cho tôi.

— Này, mất con ngựa ở tôi tiếc quá đi. Nhưng tại sao nó lại mất? Nếu nó bứt dây thì nó phải về lại nhà. Không lẽ có một đứa nào lấy trộm.

(còn nữa)

Hộp thư VƯỜN HỒNG

Chị ĐỖ PHƯƠNG KHANH trả lời

Em **THY LAN** Saigon — Ô hay! Cô bé này đến là hay không nhỡ. Vào Vườn Hồng thì dĩ nhiên rồi. Vườn Hồng cả ngày mở rộng cửa, chỉ mong các cô các cậu chiều cố bước vào là người giữ vườn đã mừng quá, thiếu điều xuống đường hoan hô ấy chứ. Thành ra chị quên báo tin rằng: «Chấp thuận cho cô bé vào vườn». Ui da cô bé khóc sụt sùi, coi chừng bão lụt cả trời Saigon đó nghe cô bé.

Em **BÍCH LIÊN** Huế — Chị gửi báo rồi đó, em gái, nhưng báo đến trễ đừng có trách chị. Apollo mà tới V.N cũng phải bay từ từ. Em trả thù bằng cách gửi bài và tranh về thì chị «sợ» lắm. Vậy em gửi ngay về đi, cho chị sợ luôn.

Em **NHẬT NGUYỄN Đà Nẵng** — Chị cảm động về lòng quý mến của em dành cho T.N mà chỉ còn biết ráng cố gắng làm được chút nào hay chút ấy cho các em mà thôi chị đã nhận được tất cả thư của em. Em cứ đề: Thần gửi tòa soạn Thiếu Nhi 59 Thiệu Trị Phú Nhuận Saigon là chắc chắn không mất đâu.

Em **DƯƠNG THỂ THUẬT Phan Thiết** — Bài Muôn Hồng Nghìn Tía, có sách tặng. Thơ thì thường là các em thông cảm mỗi kỳ đăng nhiều bài mà tòa soạn lại thiếu nhân viên nên không thể gửi đi được. Mong các em đừng buồn. Sách tặng thường là 1 cuốn sách về Thiếu Nhi đó mà. Em cứ gửi 2 hình. Ghi tên sau hình. Chị và chị Đ.T.P giữ hai nhiệm vụ khác nhau trong tòa soạn.

Em **XUÂN VINH Nha Trang** — Cùng ơi! Cùng đã được 10 tuổi chưa mà dễ thương đến thế. Vườn Hồng tặng trang rồi đó cùng.

Em **ĐỖ THỊ NGỌC BÍCH Gia Định** — Lại bắt chị đăng hình. Gớm! Cô bé này thật là không nhỡ, đe dọa đủ thứ làm chị sợ luôn. Em cần thận ghê. Nói tóm lại là «cuối cùng, em rất bằng lòng chị» đúng không nào?

Em **MÂY THU Phú Nhuận** — Sáng Chủ nhật chị có ghé tòa soạn chừng một lát. Nhưng chú N.T thì có mặt cả buổi sáng. Sân sáng nhận em làm tiểu muội. Ít nói xấu là tính tốt ghê lắm rồi đó em. Nhưng ráng đừng phá

Giáo Sư nữa thì mới là ngoan. Đừng có đòi hơn mọi người, hơn chị là được thôi.

Thương mến tất cả các em.

Bài dự thi sáng tác

(tiếp theo)

223 Bé làm người lớn (Võ Hồng Thu) 224 tuần lễ của bé (Ta-Ti) Phạm quang Chính 225 thương yêu (Giang Ly) Nguyễn thị Thanh Tâm 226 Quà Sinh nhật cho mẹ (Tím Tim) 227 một kỷ niệm buồn (Dương Thúy Huyền) 228 em yêu ai (Đinh Thụy Minh Châu) 229 ăn năn (của Hoàng Nam) 230 dấu yêu, trở lại nhà xưa của như nguyệt (Phùng thị Kim Ngân) 231 chị em Dung (Nguyễn thị Ngọc Dung) 232 chị của (Hàn-Ly) 233 thi đậu (của Thanh Vân) 234 Nam nữ, phân tranh (Đỗ Nguyễn) 235 thư cho Vân (Huỳnh thị Mỹ) 236 ngày chủ nhật (Trần thành Đạt) 237 như nhánh sâu đông (Trương-thị Ngọc Dung) 238 những sinh hoạt buổi tối (Nguyễn thị Dung) 239 Mẹ và Cô giáo (Nhã Uyên) 240 ngày sinh nhật của bé (Đỗ-văn-Quý) 241 chuyện sợ ma (Ngô thị Thanh Khuê) 242 làm Bác sĩ (Lang Văn Tùng) 243 tết trung thu (của Hà và Thu) 244 rồi tờ ăm (Lê Lê) 245 tưởng nhớ (Nguyễn Quang Vinh) 246 hồi hận của (Lê Vũ) 247 cái radio (Đỗ nguyên Thắng) 248 tâm sự đứa trẻ mồ côi (Quốc Hùng) 249 anh Duy và em của Ngọc Anh 250 nghi ngờ của Vũ Linh (Trần văn Chức) 251 những kỷ niệm khó quên (của Xe tê 71) 252 giấc mơ mùa đông (Nguyệt Quế) 253 thương nhớ về người cha quá cố. Tặng Huỳnh Hữu Tài của (Đức-Huy) 254 em ốm phương chi (hoa tiên) 255 vãn nhẽ (Thanh phương) 256 xa bạn, (Trần Linh Nga) 257 mái ăm (Nguyễn thị Mỹ-Linh) 258 Mẹ tôi (Mai Khanh) 259 Bé giận ba mẹ (Đinh thị Thùy Mai) 260 giòng sông của tuổi thơ (Nguyễn văn Tý) 261 Tình thương và gia đình (Nhất Cao Tâm) 262 phần thưởng gia đình (Vũ Bình)

263 mảnh đất yêu dấu (Phạm văn thạc Lộc) 264 hãy về đoàn tụ (Đinh thị thúy Mân) 265 Niềm đau của Hoài Văn. 266 Tất cả những gì triều mến dành cho mẹ (kính tặng mẹ) Nguyễn thị Chanh Trang 267 chuyện khó nghĩa (Mai xuân Thứ) 268 người mẹ thứ hai (Trần ngọc Ân) 269 Hạnh phúc của em (nguyên) 270 Tấm lòng quý báu của (Duy Tân) (nguyên công viên) 271 Đôi bạn của ngọc Lam. 272 em tôi (riêng tặng Linh của chị) (hát hát) (Tạ thị hiền hòa) 273. Chiều thứ bảy (Trần-Hoàng) 274 những ngày buồn hay Niềm ước mơ của em (Ngô hùng Dũng) 275 nhớ ba tôi của (áo trắng Trưng Vương (Võ thị mỹ Liên) 276 Đứa bé mồ côi (Đào Nhi) 277 Cô Ba Sơn (Nguyễn thị ngọc Lam) 278 Tờ ăm (Song Thanh) 279 mùa đông của ngọc (Lê thị kiều Vân) 280 cảnh đêm trăng ở quê tôi. Thơ ngông, viết ruồi. (mộng ngàn thương) 281 nhớ(mẹ gia đình tôi (Phan thị Dung) 282 gia đình tôi (nhe Huyền tiểu Thư). 283 về quê muốn ăn phải lần vào bếp. (Thụy Loan) 284 nỗi nhớ tuyệt vời (như nguyệt) 285 Năm Nàng Công Chúa. (hoa phù Tang) 286 Câu chuyện trong ngày Ky (của Vân Hùng) 287 Lặt lá Mai (Vân trường Khôi) 288 kỷ niệm học trò, hồi hận, (Quý) 289 Thân Phận (Vân Hạnh) 290 những tiếng reo cười (Hoàng Hải) 291 kỷ niệm chiếc răng sún (Huỳnh thị Phương) 292 Thập nhị ôn con (Vũ Đông) mến tặng ngô vĩnh chương) 293 gia đình tôi (Thanh Sơn, Sơn Ca) 294 Buổi làm bếp đầu trên trong đời tôi. (Hữu Tuấn) 295 Lòng mẹ (Nguyễn hoàng Hùng) 296 Mẹ (của ngàn mây Vân Long) 297 gia đình mến yêu (Đông Yên) 298 Chuyện của Ly (Tuyết Mai) 299 Chiến Tranh Lá me (Nguyễn Khánh Lê hoàng Yên) 300 Vô Kỵ ăn đòn. (nguyệt). 301 con du Lu của Bé, (Thu Nga) 302 kể độc (Long văn Tùng) 303 Đường đến trường (Vinh quang Đức) 304 Thương yêu (Đỗ thị lam Oanh) 305 Tân Nát (Ngô thị thanh Khuê)

CHUỘT — KANGOUROU

Có rất nhiều tại sa mạc Mễ Tây Cơ và Tây Nam Hoa Kỳ. Thuộc loài gặm nhấm, nửa giống chuột, nửa giống đười ươi (Kangourou). Mình bé, đầu to, chân sau rất dài, chân trước nhỏ đến nỗi nó có thể giấu trong bộ lông dày. Có một đuôi dài phần cuối xù ra như bút lông. Nó đào hang để sống dưới những tảng đá. Nó suốt ngày cạo đất tìm hạt mầm và cây cỏ để ăn, có thể sống rất nhiều tháng không cần uống nước.



Giá 40đ.

Biên lai chính thức số 931-BTT-NBC.HCBC ngày 18-6-1971